

**Bản Dự thảo Nhận xét của
Công chúng
KẾ HOẠCH TOÀN DIỆN
Cập nhật năm 2016:**

Phục hồi Hệ sinh thái và Kinh tế Vùng Vịnh



Hội đồng Phục hồi Hệ sinh thái Vùng Vịnh

HỘI ĐỒNG PHỤC HỒI HỆ SINH THÁI VÙNG VỊNH

Chủ tịch Bộ Nông nghiệp

Thomas
Vilsack
Bộ trưởng

Bang Alabama

Robert Bentley
Thống đốc

Lục quân Hoa Kỳ

Eric Fanning
Bộ trưởng

Bang Florida

Rick Scott
Thống đốc

Bộ Thương mại

Penny Pritzker
Bộ trưởng

Bang Louisiana

John Bel Edwards
Thống đốc

Bộ An ninh Nội địa

Jeh Johnson
Bộ trưởng

Bang Mississippi

Phil Bryant
Thống đốc

Bộ Nội vụ

Sally Jewell
Bộ trưởng

Bang Texas Greg

Abbott
Thống đốc

Cơ quan Bảo vệ Môi trường

Gina McCarthy
Người quản lý

Mục lục

Tổng quan	1
Đạo luật PHỤC HỒI.....	2
Các Mục đích và Mục tiêu của Hội đồng	6
Các Mục đích của Hội đồng	7
Các Mục tiêu của Hội đồng	8
Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn.....	9
Danh sách Ưu tiên Tài trợ Ban đầu.....	9
Các Quy trình Ra Quyết định cho Hợp phần do Hội đồng Lựa chọn	11
Chiến lược Kinh phí Mười Năm.....	16
Các Kế hoạch Chi tiêu của Tiểu bang - Hợp phần Tác động Tràn dầu	32
Giới thiệu.....	32
Hỗ trợ Lập Kế hoạch cho Xây dựng các SEP	32
Hướng dẫn SEP Cập nhật	33
Kết luận – Con đường Phía trước.....	34
Phụ lục: <i>Thông báo của Tạp chí Đăng ký Liên bang</i> Yêu cầu phải có Ý kiến của Công chúng đối với bản Dự thảo Cập nhật Kế hoạch Toàn diện	35

Tổng quan

Hệ sinh thái vùng Bờ Vịnh rất quan trọng cho Quốc gia và nền kinh tế của chúng ta, cung cấp những nguồn tài nguyên năng lượng giá trị, hải sản phong phú, bãi biển tuyệt vời và các hoạt động giải trí, và một di sản văn hóa phong phú. Những vùng nước và bờ biển của vùng Vịnh là nhà của một trong những môi trường đa dạng nhất trên thế giới - bao gồm hơn 15.000 loài sinh vật biển. Hơn 22 triệu người Mỹ sống tại các quận và giáo xứ ven bờ biển vùng Vịnh, làm việc trong các ngành công nghiệp quan trọng của Hoa Kỳ như hải sản thương mại, câu cá giải trí, du lịch, và sản xuất dầu và khí ga. Khu vực này cũng tự hào về ngành công nghiệp vận chuyển lớn mạnh bao gồm 10 trong số 15 cảng lớn nhất Hoa Kỳ chiếm gần một nghìn tỷ đô la về thương mại mỗi năm. Phần lớn trong số giá trị này được xây dựng dựa trên môi trường vùng Bờ Vịnh và trên nhiều lợi ích mà nó mang lại.

Môi trường vùng Bờ vịnh bị tổn thương nghiêm trọng bởi sự cố tràn dầu *Deepwater Horizon*, cũng như tác hại trước mắt và lâu dài do những hành động trong quá khứ và đang tiếp diễn khác của con người gây ra. Phục hồi một khu vực rộng lớn và phức tạp như vùng Bờ Vịnh là một công việc khó khăn và tốn kém. Những môi trường sống vùng Vịnh liên tục bị thoái hóa và mất đi do sự phát triển, cơ sở hạ tầng, mực nước biển dâng cao, thay đổi các quá trình ven sông, quá trình axit hóa đại dương, các thay đổi về độ mặn và các yếu tố khác do con người gây ra. Chất lượng nước ở các môi trường ven bờ và trên biển bị thoái hóa do việc sử dụng đất ở thượng nguồn (bao gồm việc xả thải chất ô nhiễm đơn nguồn và đa nguồn) và các thay đổi về thủy văn kéo dài qua nhiều Tiểu bang và kéo theo lưu vực của những hệ thống sông lớn và nhỏ tương tự. Những bãi sinh vật biển và tại cửa sông bị cạn kiệt do việc sử dụng quá mức như đánh bắt và thông qua việc sử dụng tài nguyên bị xung đột. Một số vấn đề môi trường của khu vực như mất đất ngập nước và thiếu oxy lan rộng trên một số tiểu bang của Hoa Kỳ. Sự suy thoái này cho thấy nguy cơ nghiêm trọng đối với lợi ích văn hóa, xã hội và kinh tế bắt nguồn từ hệ sinh thái vùng Vịnh.

Để giải quyết những thách thức này, kinh phí phục hồi vùng Vịnh được phân bổ giữa một số thực thể và chương trình, mỗi thực thể và chương trình đều có riêng hướng dẫn và quy trình ra quyết định. Sự phối hợp, tham gia và tính minh bạch liên chính phủ là điều cần thiết để đảm bảo rằng nguồn kinh phí sẵn có này được sử dụng theo cách hiệu quả nhất và tiết kiệm nhất có thể.

Nhiệm vụ khôi phục môi trường vùng Vịnh là công việc của nhiều thế hệ. Cách tiếp cận toàn diện đối với hoạt động phục hồi vùng Vịnh phải bao gồm sự tham gia của một loạt các bên liên quan, bao gồm chính quyền liên bang, tiểu bang và địa phương, các Bộ lạc, các doanh nghiệp tư nhân, các tổ chức phi chính phủ (NGOs) và quảng đại quần chúng. Bằng cách làm việc chặt chẽ với các đối tác khôi phục của chúng tôi, Hội đồng tin rằng nó có thể tạo ra bước tiến lớn đối với

việc phục hồi toàn diện vùng Vịnh và cung cấp những lợi ích đáng kể về môi trường và kinh tế cho các thể hệ hiện tại và tương lai. Bản cập nhật này của Kế hoạch Toàn diện Ban đầu (gọi tắt là Kế hoạch Ban đầu) nhằm cung cấp sự hướng dẫn chiến lược sẽ giúp Hội đồng giải quyết những thách thức phức tạp và quan trọng này hiệu quả hơn và thay thế cho Kế hoạch Ban đầu đã được Hội đồng phê duyệt vào tháng 8 năm 2013.

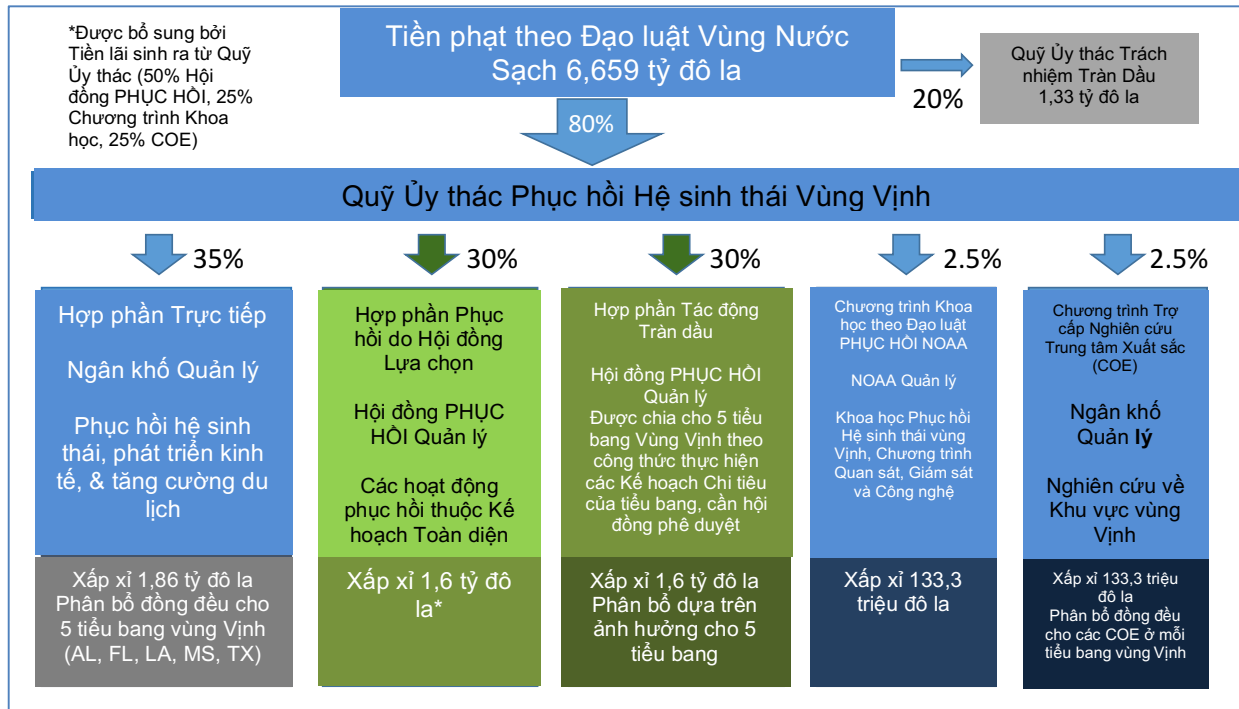
Bản cập nhật này không xác định rõ các hoạt động phục hồi cụ thể, vì đó là mục đích của các Danh sách Ưu tiên cần Tài trợ trong tương lai (viết tắt là FPLs) và các Kế hoạch Chi tiêu của Tiểu bang (viết tắt là SEPs) mà sẽ được mô tả chi tiết hơn dưới đây. Tuy nhiên, Hội đồng không lường trước được rằng FPLs trong tương lai sẽ bao gồm các danh sách dự án và dự án lớn hơn nhiều, phản ánh số tiền dùng để chi cho các hoạt động phục hồi. Theo đó, bản cập nhật này là nhằm cải thiện các quyết định của Hội đồng bằng cách:

- Bảo đảm tính thống nhất với các Tiêu chí Ưu tiên được tham chiếu trong Đạo luật;
- củng cố các mục đích, mục tiêu và cam kết của Hội đồng;
- Đưa ra bản Chiến lược Kinh phí trong Mười Năm, trong đó bao gồm tầm nhìn của Hội đồng đối với việc phục hồi hệ sinh thái;
- Tăng cường sự phối hợp giữa các thành viên trong Hội đồng và các chương trình phục hồi của đối tác;
- Tinh chỉnh quy trình để đảm bảo rằng các quyết định của Hội đồng được thúc đẩy bởi ngành khoa học tốt nhất hiện có; và
- Nâng cao tính tiết kiệm, hiệu quả và minh bạch của các hoạt động của Hội đồng.

Đạo luật PHỤC HỒI

Xuất phát từ sự cố tràn dầu *Deepwater Horizon*, Đạo luật này được Tổng thống Obama ký thành luật vào ngày 6 tháng 7 năm 2012. Đạo luật kêu gọi cách tiếp cận toàn khu vực đối với việc phục hồi sức khỏe lâu dài của các hệ sinh thái tự nhiên có giá trị và nền kinh tế của vùng Bờ Vịnh. Đạo luật PHỤC HỒI dành 80 phần trăm tiền phạt hành chính và dân sự được chi trả theo Đạo luật Vùng nước Sạch, kể từ ngày ban hành, bởi các bên có trách nhiệm trong sự cố tràn dầu *Deepwater Horizon* cho Quỹ Ủy thác Phục hồi Vùng Vịnh (gọi tắt là Quỹ Ủy thác) để phục hồi hệ sinh thái, khôi phục kinh tế, và xúc tiến du lịch ở vùng BờVịnh. Nỗ lực này là để bổ sung vào việc khôi phục các tài nguyên thiên nhiên bị tổn thương do sự cố tràn dầu vốn đang được thực hiện thông qua bản Đánh giá Thiệt hại Tài nguyên Thiên nhiên (gọi tắt là NRDA) riêng biệt theo Đạo luật Ô Nhiễm Dầu. Nỗ lực phục hồi vùng Vịnh thứ ba và liên quan đang được quản lý bởi Quỹ Bảo vệ Cá và Động vật Hoang dã Quốc gia (gọi tắt là NFWF) sử dụng kinh phí từ khoản thanh toán xử lý hình sự đối với BP và Transocean Deepwater, Inc.

Ngoài việc lập ra Quỹ Ủy thác, Đạo luật PHỤC HỒI đã thành lập Hội đồng. Hội đồng hiện đang được chủ trì bởi Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) và bao gồm Thống đốc các tiểu bang Alabama, Florida, Louisiana, Mississippi và Texas, và các Bộ trưởng của Bộ Lục quân, Bộ Thương mại, Bộ An ninh Nội địa và Bộ Nội vụ, cùng với người quản lý của Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ.



Hình 1. Sự phân bổ Quỹ Ủy thác Phục hồi Vùng Vịnh dựa vào các quyết toán với BP, Transocean, và Anadarko.

Hội đồng giám sát việc chi tiêu của 60 phần trăm số kinh phí có từ Quỹ Ủy thác (xem Hình 1). Theo Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn, 30 phần trăm kinh phí sẵn có được cung cấp cho hoạt động bảo vệ và phục hồi hệ sinh thái trên toàn Vùng Vịnh theo Kế hoạch Ban đầu do Hội đồng xây dựng. 30 phần trăm còn lại được phân bổ cho các Tiểu bang theo Hợp phần Tác động Trần dầu, theo như công thức và quy định được Hội đồng phê duyệt vào tháng mười hai năm 2015 và được chi theo các SEPS riêng lẻ có đóng góp vào sự phục hồi kinh tế và sinh thái tổng thể của vùng Vịnh. Các SEPs phải tuân theo bốn tiêu chí cơ bản nêu trong Đạo luật PHỤC HỒI và phải được chủ tịch Hội đồng phê duyệt theo như những tiêu chí đó. Kinh phí còn lại được phân bổ như sau (xem Hình 1): 35 phần trăm cho Hợp phần Trực tiếp được chia đều cho năm Tiểu bang vùng Vịnh để thực hiện phục hồi sinh thái và kinh tế; 2,5 phần trăm cho Hợp phần Khoa học NOAA (cộng với 25 phần trăm tiền lãi thu được) dành riêng cho Chương trình Khoa học, Quan sát, Giám sát và Công nghệ Phục hồi Hệ sinh thái vùng Vịnh; và 2,5 phần trăm cho Hợp phần Trung tâm Xuất sắc (cộng với 25 phần trăm tiền lãi thu được) dành riêng cho Chương trình Tài trợ Nghiên cứu cho các Trung tâm Xuất sắc.

Phạm vi Địa lý của Vùng Bờ Vịnh theo Đạo Luật PHỤC HỒI

Đạo luật PHỤC HỒI xác định rõ kinh phí có thể được chi ở đâu và như thế nào. Đạo luật định nghĩa "Tiểu bang Bờ Vịnh" là bất cứ tiểu bang nào trong các Tiểu bang Alabama, Florida, Louisiana, Mississippi và Texas, và bao gồm các khu vực sau đây trong "vùng Bờ Vịnh:"

- Trong các Tiểu bang Bờ Vịnh, các vùng ven biển (bao gồm các vùng đất liên bang bên trong vùng ven biển) giáp với Vịnh Mexico;
- Bất kỳ vùng đất, vùng nước, và lưu vực sông nào liền kề trong phạm vi 25 dặm tính từ vùng ven biển; và,
- Tất cả các vùng nước liên bang trong Vịnh Mexico.

Các Quy định dành cho Quỹ Ủy thác Phục hồi Bờ Vịnh của Bộ Ngân khố nêu rằng "một hoạt động do Hội đồng lựa chọn được thực hiện tại Vùng Bờ Vịnh khi, theo phán quyết hợp lý của Hội đồng, mỗi phần tách biệt của hoạt động đó được thiết kế chủ yếu nhằm phục hồi hoặc bảo vệ khu vực địa lý đó. "

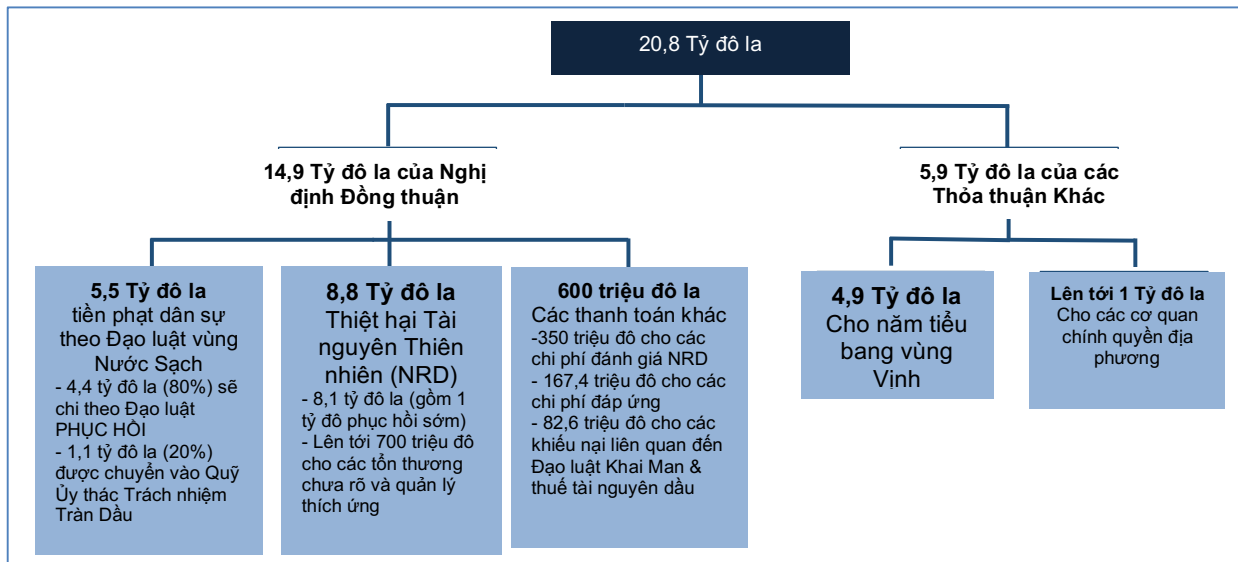
Kinh phí PHỤC HỒI

Ngày 3 tháng giêng năm 2013, Hợp Chúng quốc Hoa Kỳ đã công bố rằng công ty Transocean Deepwater Inc. và các đơn vị liên quan đồng ý chi trả 1 tỷ đô la (cộng với lãi suất) cho hình phạt dân sự đối với việc vi phạm Đạo luật Vùng Nước Sạch liên quan đến hành vi của họ trong vụ tràn dầu *Deepwater Horizon*. Theo như nghị định đồng thuận, Transocean đã chi trả cả ba đợt thanh toán cho án phạt dân sự cộng cộng với lãi suất cho Sở Tư pháp Hoa Kỳ. Bộ Tư pháp Hoa Kỳ đã chuyển 80 phần trăm kinh phí này cho Bộ Ngân khố để gửi vào Quỹ Ủy thác Phục hồi Bờ Vịnh, với tổng trị giá là 816 triệu đô la. Ngày 20 tháng Mười Một năm 2015, tòa án liên bang ở New Orleans đã ra lệnh cho Tập đoàn Dầu khí Anadarko phải chi trả khoản tiền phạt dân sự là 159,5 triệu đô la; 128 triệu đô la trong số tiền này bao gồm cả lãi suất đã được gửi vào Quỹ Ủy thác.

Vào tháng Bảy năm 2015, BP thông báo rằng họ đã đạt được Thỏa thuận về Nguyên tắc với Hoa Kỳ và năm Tiểu bang vùng Vịnh trong việc giải quyết các khiếu kiện dân sự phát sinh từ vụ tràn dầu *Deepwater Horizon*. Sau đó, ngày 4 tháng Tư năm 2016, tòa án liên bang ở New Orleans đã tiến hành ký kết một nghị định đồng thuận giải quyết các khiếu nại dân sự đối với BP phát sinh từ vụ tràn dầu *Deepwater Horizon*. Vụ dàn xếp mang tính chất lịch sử này giải quyết, trong số những điều khác, những khiếu nại hành chính và dân sự của chính phủ Hoa Kỳ theo Đạo luật Vùng Nước Sạch, những khiếu nại về thiệt hại tài nguyên thiên nhiên của các chính phủ theo Đạo luật Ô Nhiễm Dầu, và cũng liên quan đến việc giải quyết các khiếu nại về thiệt hại kinh tế liên quan của các Tiểu bang và chính quyền địa phương tại

vùng Vịnh. Tóm lại việc giải quyết các khiếu nại dân sự này mang lại tổng cộng hơn 20 tỷ đô la (xem Hình 2) và là hình phạt dân sự lớn nhất từng được chi trả bởi bị cáo theo bất kỳ đạo luật về môi trường nào, và là sự khôi phục thiệt hại lớn nhất cho các tổn thương đến tài nguyên thiên nhiên.

Theo nghị định đồng thuận, trong khoảng thời gian là mười lăm năm, BP sẽ phải trả khoản tiền phạt dân sự theo Đạo luật Vùng Nước Sạch là 5,5 tỷ đô la (cộng lãi suất), 8,1 tỷ đô la về thiệt hại tài nguyên thiên nhiên (bao gồm 1 tỷ đô la BP đã trả cho các hoạt động phục hồi sớm), thêm tới 700 triệu đô la nữa (một số trong đó là dưới hình thức lãi cộng dồn) cho quản lý thích ứng (bao gồm các hoạt động lập kế hoạch hoặc để thích ứng, tăng cường, bổ sung, hoặc thay thế các dự án phục hồi hiện tại được lựa chọn bởi các Ủy viên) hoặc để giải quyết các tổn thương đến tài nguyên thiên nhiên mà chưa rõ đối với các Ủy viên bắt đầu từ ngày 2 tháng 7 năm 2015, và 600 triệu đô la cho các khiếu nại khác, trong đó bao gồm các khiếu nại theo Đạo luật về Khai Man, thuế tài nguyên, và số tiền hoàn trả lại các chi phí đánh giá thiệt hại tài nguyên thiên nhiên cũng như các chi phí khác do sự cố này gây ra.



Hình 2. Sự phân bổ các khoản thanh toán được dàn xếp theo nghị định đồng thuận chính thức với BP được thực thi vào ngày 4 tháng 4 năm 2016.

Bảng 1. Kinh phí hàng năm (tính bằng triệu đô la) có theo Hợp phần Tác động Tràn dầu và Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn.

NĂM	Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn (tính bằng triệu đô la)	Hợp phần Tác động Tràn dầu (tính bằng triệu đô la)
2011-2015	\$244.824	\$244.824
2016	\$38.329	\$38.329
2017	\$91.034	\$91.034
2018	\$45.517	\$45.517
2019	\$91.034	\$91.034
2020	\$91.034	\$91.034
2021	\$91.034	\$91.034
2022	\$91.034	\$91.034
2023	\$91.034	\$91.034
2024	\$91.034	\$91.034
2025	\$91.034	\$91.034
2026	\$91.034	\$91.034
2027	\$91.034	\$91.034
2028	\$91.034	\$91.034
2029	\$91.034	\$91.034
2030	\$91.034	\$91.034
2031	\$91.034	\$91.034
	\$1,603.146*	\$1,603.146

*Lưu ý: Các khoản tiền không bao gồm lãi suất trong tương lai được chuyển vào / tạo ra từ Quỹ Ủy thác.

Mục đích và Mục tiêu của Hội đồng

Trong việc phát triển bản Kế hoạch Ban đầu, Hội đồng đã xây dựng trên căn cứ vững chắc được thiết lập trong *Chiến lược Lực lượng Đặc nhiệm Phục hồi Hệ sinh thái Bờ Vịnh (gọi tắt là Chiến lược Lực lượng Đặc nhiệm; <https://archive.epa.gov/gulfcoasttaskforce/>)* và những kế hoạch khác của địa phương, khu vực, tiểu bang và liên bang. Phù hợp với Đạo luật PHỤC HỒI, Kế hoạch Ban đầu của Hội đồng đã thông qua và mở rộng các mục đích được đặt ra trong *Chiến lược cho Lực lượng Chuyên trách*. Hội đồng tin rằng những mục đích này tiếp tục thể hiện cách tiếp cận đúng đắn, có cơ sở khoa học để định hướng những quyết định cấp kinh phí phục hồi trong tương lai.

Hội đồng cam kết lại những mục đích này, bằng một bản sửa đổi làm rõ quan trọng. Cụ thể là, Hội đồng đề xuất tham khảo cụm từ "số lượng nước" trong phần Mục đích 2 hiện tại về "chất lượng nước" (xem bên dưới). Khôi phục chất lượng nước và môi trường sống đôi khi đòi hỏi những nỗ lực giải quyết các vấn đề về số lượng nước. Ví dụ, khôi phục lại dòng nước ngọt đến các vịnh và cửa sông là điều cần thiết cho việc khôi phục các vùng nước và môi trường sống

ven bờ bằng cách thiết lập lại độ mặn tự nhiên và chế độ bồi lắng. Bằng cách tham khảo số lượng nước trong mục đích về chất lượng nước, Hội đồng sẽ giúp làm rõ hơn sự kết nối này.

Các Mục đích của Hội đồng

Để cung cấp khung bao quát cho cách tiếp cận tích hợp và phối hợp đối với việc phục hồi toàn vùng Bờ Vịnh và giúp hướng dẫn các hoạt động tập thể ở cấp địa phương, tiểu bang, bộ lạc và liên bang, Hội đồng đã thiết lập năm mục đích sau đây trong bản Kế hoạch Ban đầu:

Mục đích 1: Phục hồi và Bảo tồn Môi trường sống

Phục hồi và bảo tồn sức khỏe, sự đa dạng và khả năng nhanh phục hồi của những môi trường sống ven biển, ở cửa sông, và trên biển;

Mục đích 2: Phục hồi Chất lượng và Số lượng Nước

Phục hồi và bảo vệ chất lượng và số lượng nước của các vùng nước ngọt, ở cửa sông, và trên biển của vùng Bờ Vịnh;

Mục đích 3: Bổ Sung và Bảo Vệ Tài nguyên Sống ven Bờ biển và Trên biển

Phục hồi và bảo vệ những tài nguyên sống khỏe mạnh, đa dạng, và bền vững ở ven biển và trên biển;

Mục đích 4: Tăng cường Khả năng Nhanh Phục hồi của Cộng đồng

Xây dựng và duy trì các cộng đồng có khả năng thích ứng với những thay đổi ngắn hạn và dài hạn; và

Mục đích 5: Khôi phục và Tái sinh nền Kinh tế vùng Vịnh

Tăng cường tính bền vững và khả năng nhanh phục hồi của nền kinh tế vùng Vịnh. Mục đích thứ năm tập trung vào khôi phục và hỗ trợ nền kinh tế bền vững ở Vùng Vịnh để đảm bảo rằng những chi phí mà các Tiểu bang vùng Bờ Vịnh được phép trong Đạo luật PHỤC HỒI theo Hợp phần Trực tiếp (được quản lý bởi Bộ Ngân khố) và Hợp phần Tác động Tràn dầu có thể được xem xét trong bối cảnh phục hồi toàn diện.

Để đạt được tất cả năm mục đích, Hội đồng hỗ trợ các hoạt động phục hồi hệ sinh thái mà có thể tăng cường các cộng đồng địa phương bằng cách cung cấp cho mọi người những nơi mong muốn để sống, làm việc, và vui chơi, đồng thời tạo cơ hội cho các doanh nghiệp mới và cũ ở mọi quy mô, đặc biệt là những doanh nghiệp phụ thuộc vào tài nguyên thiên nhiên. Ngoài ra, Hội đồng sẽ hỗ trợ những hoạt động phục hồi hệ sinh thái mà xây dựng được năng lực của lực lượng lao động địa phương.

Bản FPL Ban đầu của Hội đồng tập trung một cách có mục đích vào các hoạt động phục hồi và bảo tồn môi trường sống (Mục đích 1) và chất lượng nước (Mục đích 2); các FPL tiếp theo sẽ xem xét đầy đủ hơn tất cả năm mục đích.

Mục tiêu của Hội đồng

Bản Kế hoạch Ban đầu bao gồm bảy mục tiêu (nêu dưới đây) theo Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn. Hội đồng cũng áp dụng những mục tiêu này vào Hợp phần Tác động Tràn dầu (xem <https://www.restorethegulf.gov/spill-impact-component>). Như đối với các mục đích của Kế hoạch Ban đầu, Hội đồng tin rằng những mục tiêu này tiếp tục thể hiện cách đúng đắn để tập trung vào những quyết định cấp kinh phí của Hội đồng trong tương lai. Hội đồng tái cam kết những mục tiêu sau:

Mục tiêu 1: Khôi phục, Tăng cường, và Bảo vệ các Môi trường sống

Khôi phục, tăng cường, và bảo vệ phạm vi, chức năng, khả năng nhanh phục hồi và sự bền vững của những môi trường sống ven bờ, nước ngọt, cửa sông, hoang dã, và trên biển. Chúng bao gồm các đảo chắn, bãi biển, cồn cát, đất ngập nước ven biển, rừng ven biển, thảo nguyên gỗ thông, đồng cỏ ven biển, thảm thực vật thủy sinh ngập nước, rặng hào, san hô nước nông và nước sâu.

Mục tiêu 2: Khôi phục, Cải thiện và Bảo vệ Tài nguyên Nước

Khôi phục, cải thiện, và bảo vệ các tài nguyên nước ngọt, nước lợ, và nước mặn của vùng Bờ Vịnh bằng cách giảm bớt hoặc xử lý việc tải chất dinh dưỡng và chất gây ô nhiễm; và cải thiện cách quản lý các dòng nước ngọt, sự thải vào và rút ra từ các hệ thống quan trọng.

Mục tiêu 3: Bảo Vệ và Phục hồi Tài nguyên Sống ven Bờ và Trên biển

Khôi phục và bảo vệ các tài nguyên sinh vật khỏe mạnh, đa dạng, và bền vững ven bờ và trên biển bao gồm cá, sò ốc, chim, động vật có vú, bò sát, san hô, và cộng đồng sinh vật đáy sâu.

Mục tiêu 4: Khôi phục và Tăng cường các Quá trình Tự nhiên và Tuyến Ven bờ

Khôi phục và tăng cường khả năng nhanh phục hồi, tính bền vững, và sự tự vệ tự nhiên của hệ sinh thái thông qua việc phục hồi các quá trình tự nhiên ở ven biển, cửa sông, và ven sông, và/hoặc phục hồi các tuyến tự nhiên ở ven bờ.

Mục tiêu 5: Thúc đẩy Khả năng Nhanh Phục hồi của Cộng đồng

Xây dựng và duy trì năng lực của những cộng đồng vùng Bờ Vịnh để thích ứng với các

mối nguy hiểm tự nhiên và nhân tạo ngắn hạn và dài hạn, đặc biệt là nguy cơ lũ lụt gia tăng liên quan đến mực nước biển dâng cao và các yếu tố ứng suất của môi trường. Thúc đẩy những hoạt động phục hồi hệ sinh thái mà tăng cường được khả năng nhanh phục hồi của cộng đồng thông qua việc tái thiết lập các tầng đệm tự nhiên, phi kết cấu chống lại bão lụt.

Mục tiêu 6: Đẩy mạnh Trách nhiệm Quản lý Tài nguyên Thiên nhiên và Giáo dục môi trường
Đẩy mạnh và tăng cường các nỗ lực quản lý tài nguyên thiên nhiên bao gồm các cơ hội giáo dục chính thức và không chính thức, sự phát triển và đào tạo chuyên nghiệp, truyền thông, và các hành động khác cho mọi lứa tuổi.

Mục tiêu 7: Cải tiến các Quy trình Ra Quyết định Dựa trên Cơ sở Khoa học

Cải tiến các quy trình ra quyết định dựa trên cơ sở khoa học được sử dụng bởi Hội đồng.

Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn

Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn tập trung vào phục hồi hệ sinh thái trong vùng Bờ Vịnh. Hội đồng định nghĩa sự phục hồi hệ sinh thái là:

Tất cả các hoạt động, các dự án, phương pháp, và quy trình thích hợp để tăng cường sức khỏe và khả năng nhanh phục hồi của hệ sinh thái vùng Bờ Vịnh, như được đo lường theo các đặc tính vật lý, sinh học, hoặc hóa học của hệ sinh thái đó, hoặc các dịch vụ mà nó cung cấp, và để tăng cường khả năng nó hỗ trợ các nền kinh tế, cộng đồng, và các nền văn hóa đa dạng của vùng. Nó bao gồm hoạt động khởi xướng hoặc đẩy mạnh khôi phục một hệ sinh thái về phương diện sức khỏe, tính toàn vẹn, và tính bền vững của hệ sinh thái đó. Nó cũng bao gồm việc bảo vệ và bảo tồn các hệ sinh thái để chúng có thể tiếp tục giảm bớt các tác động của bão nhiệt đới và các thảm họa khác, hỗ trợ vực dậy các nền kinh tế, và trợ giúp trong việc giảm thiểu và thích ứng với các tác động của biến đổi khí hậu (theo Sắc Lệnh 13554).

Danh sách Ưu tiên Tài trợ Ban đầu

Sau khi công bố bản Kế hoạch Ban đầu vào năm 2013, các thành viên Hội đồng đã hợp tác để phát triển một bản FPL Ban đầu bằng cách sử dụng một quy trình tập trung vào sự đóng góp của công chúng, tính minh bạch, và phối hợp với các chương trình phục hồi khác. Mỗi đề xuất đều trải qua sự đánh giá khoa học nghiêm ngặt của ba chuyên gia bên ngoài từ cả bên trong và bên ngoài khu vực vùng Vịnh để đánh giá xem dự án đó có tận dụng được những khoa học tiên tiến nhất hiện có hay không, thuật ngữ được định nghĩa là khoa học trong Đạo luật PHỤC HỒI là "tối đa hóa chất

lượng, tính khách quan, và tính toàn vẹn của thông tin, bao gồm thông tin thống kê; sử dụng các số liệu công bố công khai và bình duyệt chéo; và dẫn chứng và truyền tải rõ ràng các rủi ro và bất ổn trong cơ sở khoa học cho các dự án đó. "

Quy trình xây dựng bản dự thảo FPL được bắt đầu bằng lời mời đến từng thành viên Hội đồng vào tháng 8 năm 2014 để gửi lên đến năm đề xuất tập trung vào hai mục đích đầu tiên của bản Kế hoạch Toàn diện, phục hồi môi trường sống và chất lượng nước. Ngoài năm đề xuất của họ, các thành viên Hội đồng cũng có thể gửi đề xuất thay mặt cho các Bộ lạc được liên bang công nhận. Hội đồng đã nhận được 50 bản (trong đó có năm bản được đề xuất thay mặt cho Bộ lạc) từ các thành viên của Hội đồng được xây dựng trên kinh nghiệm từ các kế hoạch và dự án phục hồi hệ sinh thái trong quá khứ, và phản ánh ý kiến của công chúng được gửi cho Hội đồng trong thời gian xây dựng Kế hoạch Ban đầu và là một phần của quy trình xây dựng FPL.

Hội đồng đã tìm cách xác định các hoạt động cho bản dự thảo FPL mà sẽ bổ sung cho nhau hoặc có tác dụng hiệp đồng với các dự án phục hồi khác. Ngoài ra, Hội đồng còn tìm kiếm các hoạt động bảo tồn mà sẽ bổ sung cho các hoạt động bảo tồn đang hoặc sẽ diễn ra khác. Thực hiện cách tiếp cận toàn diện đối với hoạt động phục hồi tức là công nhận bản chất kết nối của các hệ sinh thái trên biển và ven bờ, một nguyên tắc tổ chức cơ bản về lưu vực/cửa sông, và tầm quan trọng của việc gọi tên các tác nhân ứng suất trên toàn hệ thống vốn làm giảm bớt tính toàn vẹn của hệ sinh thái. Các lựa chọn của Hội đồng cho bản dự thảo FPL do đó được dựa trên nhiều yếu tố, bao gồm sự cần thiết phải đáp ứng với các tác nhân ứng suất sinh thái đã được công nhận rộng rãi, nhu cầu đầu tư cơ bản, ý kiến quan trọng của công chúng, hỗ trợ cho một số khu vực có giá trị cao, và những cân nhắc về kinh tế xã hội và văn hóa. Tiếp theo, Hội đồng sẽ làm việc để sử dụng phương pháp tiếp cận toàn diện này trước, trong, và sau quá trình xây dựng đề xuất, xem xét và lựa chọn để tối đa hóa lợi ích của dự án và theo dõi kết quả.

Vào ngày 9 tháng 12 năm 2015, Hội đồng đã bỏ phiếu phê duyệt bản FPL Ban đầu. FPL được tổ chức xung quanh mười lưu vực sông/cửa sông chính trên khắp vùng Vịnh để tập trung và tận dụng nguồn kinh phí sẵn có vào giải quyết các nhu cầu quan trọng của hệ sinh thái ở các địa điểm ưu tiên cao. Xuyên suốt toàn bộ quá trình xây dựng FPL các thành viên của Hội đồng đã hợp tác để xây dựng một FPL đáp ứng được các nhu cầu của hệ sinh thái không phân biệt ranh giới pháp lý và đưa ra các kết quả sinh thái ngắn hạn, trong khi cũng xây dựng cơ sở lập kế hoạch và khoa học cho sự thành công trong tương lai. Bản FPL Ban đầu có thể xem tại: <https://www.restorethegulf.gov/council-selected-restoration-component/funded-priorities-list>.

Map Viewer Toàn diện cho FPL Ban đầu (http://restorethegulf.us/comp_map/) và Story Map (https://restorethegulf.gov/story_map/) được thiết kế để cho phép công chúng truy vấn một cách tương tác các thành tố của FPL Ban đầu.



Hình 3. Mười lưu vực sông/cửa sông chính được xác định trong Danh sách Ưu tiên Tài trợ Ban đầu.

Các Quy trình Ra Quyết định đối với Hợp phần do Hội đồng Lựa chọn

Bản Kế hoạch Ban đầu của Hội đồng đưa ra quy trình hướng dẫn việc xây dựng, đánh giá và lựa chọn các hoạt động trong Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn để đảm bảo sự phù hợp với các Tiêu chí Ưu tiên được đưa ra trong Đạo luật PHỤC HỒI cũng như với các mục đích và mục tiêu của Hội đồng. Hội đồng tái khẳng định và giữ lại các thành tố chính của quy trình này trong khi bổ sung cho nó hướng dẫn dựa trên các bài học kinh nghiệm trong ba năm đầu hoạt động.

Các Tiêu chí Ưu tiên

Bản Kế hoạch Ban đầu nêu ra cách thức mà Hội đồng sẽ tuân theo các chỉ thị trong Đạo luật PHỤC HỒI nhằm sử dụng khoa học tiên tiến nhất hiện có và dành sự ưu tiên cao nhất cho các dự án và chương trình cấp hệ sinh thái mà đáp ứng được một hoặc nhiều trong số bốn Tiêu chí

Ưu tiên của Đạo luật được liệt kê dưới đây. Trong bản cập nhật Kế hoạch Toàn diện này, Hội đồng tái khẳng định những cam kết này để đảm bảo tính nhất quán với các Tiêu chí Ưu tiên của Đạo luật như Quốc hội đã phác thảo:

- Các dự án dự kiến có đóng góp lớn nhất cho việc khôi phục và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, môi trường sống dưới biển và hoang dã, bãi biển, và các vùng đất ngập nước ven bờ của khu vực Vùng Vịnh, không kể đến vị trí địa lý bên trong khu vực Bờ Vịnh.
- Các dự án và chương trình quy mô lớn dự kiến sẽ đóng góp lớn vào việc khôi phục và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, môi trường sống dưới biển và hoang dã, bãi biển, và các vùng đất ngập nước ven biển của hệ sinh thái vùng Bờ Vịnh.
- Các dự án có trong các bản kế hoạch toàn diện hiện tại của các Tiểu bang Vùng Vịnh nhằm khôi phục và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, môi trường sống dưới biển và hoang dã, bãi biển, và các vùng đất ngập nước ven biển của vùng Bờ Vịnh.
- Các dự án khôi phục khả năng phục hồi lâu dài của các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, môi trường sống dưới biển và hoang dã, bãi biển, và các vùng đất ngập nước ven bờ bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi sự cố tràn dầu *Deepwater Horizon*.

Hội đồng sẽ tiếp tục sử dụng các Mục đích, Mục tiêu, và Tiêu chí Ưu tiên để chỉ đạo các quyết định cấp kinh phí phục hồi hệ sinh thái của Hội đồng.

Định nghĩa về Hoạt động, Dự án và Chương trình

Khi xem xét lại quy trình FPL Ban đầu, Hội đồng đã xác định nhu cầu cần phải có các định nghĩa rõ ràng hơn về thuật ngữ "dự án" và "chương trình." Tinh chỉnh lại các thuật ngữ này sẽ giúp đảm bảo tính thống nhất giữa các bản đề xuất do thành viên gửi tới, đơn giản hóa quy trình lập kế hoạch và đánh giá, và giúp cho việc tuân thủ các luật về môi trường dễ dàng hơn. Ngoài ra, bản Kế hoạch Ban đầu đã không cung cấp định nghĩa cho từ "hoạt động" - một thuật ngữ được sử dụng rộng rãi trong bản FPL Ban đầu. Những định nghĩa được tinh chỉnh và bổ sung này được đưa ra dưới đây.

Hoạt động: Là một thuật ngữ rộng bao gồm cả các dự án và chương trình, và cũng có thể được sử dụng để mô tả các hợp phần của một dự án hay chương trình. Ví dụ, trong bản FPL Ban đầu,

tất cả các dự án và chương trình đã được cấp kinh phí trên danh sách có thể được hiểu là các "hoạt động" phục hồi.

Dự án: Là một hoạt động khôi phục và/hoặc bảo tồn hệ sinh thái đơn lẻ mà không thể tách ra thành các hoạt động nhỏ hơn đứng độc lập. Dự án có thể "co giãn", có nghĩa là phạm vi, quy mô và/hoặc chi phí của nó có thể được mở rộng hoặc giảm bớt khi cần thiết và khi thích hợp. Dự án có thể được tách ra thành giai đoạn "lập kế hoạch" hoặc giai đoạn "thực hiện" hoặc có thể bao gồm cả hai. Một hoặc nhiều thành viên có thể tiến hành một dự án. Ví dụ, một dự án riêng lẻ có thể khôi phục đầm lầy ở một vị trí địa lý cụ thể. Dự án có thể là lập kế hoạch, bố trí kỹ thuật và thiết kế cần thiết để đưa một đề suất phục hồi đầm lầy sang trạng thái sẵn sàng xây dựng.

Chương trình: Một dãy các hoạt động phục hồi và/hoặc bảo tồn có mối liên kết về mặt bản chất mà phải được thực hiện cùng với nhau để đạt được kết quả mong muốn. Chương trình thông thường phải được đề cập đến trong một bản đánh giá tuân thủ môi trường hợp nhất của Hội đồng và phải có chung các biện pháp thực hiện để đánh giá hiệu quả và đo lường kết quả. Các hoạt động nhỏ của một chương trình có thể liên quan về mặt địa lý, tác nhân ứng suất môi trường, nguồn tài nguyên, các hoạt động phục hồi và/hoặc bảo vệ và nhiều hơn nữa. Chương trình có thể được tách ra thành giai đoạn "lập kế hoạch" hoặc giai đoạn "thực hiện" hoặc có thể bao gồm cả hai. Một hoặc nhiều thành viên có thể tiến hành một chương trình. Ví dụ, một chương trình riêng lẻ có thể là nỗ lực giám sát môi trường trên toàn vùng Vịnh.

Giai đoạn Lập kế hoạch và Thực hiện

Hội đồng sẽ xem xét đề suất của các thành viên liên quan đến việc xác định giai đoạn lập kế hoạch và/hoặc giai đoạn thực hiện của một dự án hoặc một chương trình. Nếu một dự án hoặc chương trình chỉ được phê duyệt kinh phí lập kế hoạch, thì không có nghĩa là sẽ được phê duyệt kinh phí thực hiện sau đó. Định nghĩa về các giai đoạn này bao gồm ví dụ về các loại hình hoạt động mà Hội đồng có thể cấp kinh phí trong giai đoạn đó. Danh sách này có ý nghĩa mô tả hơn là giới hạn.

- **Lập Kế hoạch** - Các đề suất có thể bao gồm: lập kế hoạch và phát triển các dự án và chương trình khôi phục hệ sinh thái; dự toán; phân tích tính khả thi; kỹ thuật và thiết kế; tuân thủ và cấp phép môi trường; các yếu tố khoa học bao gồm đánh giá và xây dựng các yêu cầu và phương pháp giám sát để báo cáo kết quả và tác động; và sự tham gia của công chúng.
- **Thực hiện** - Các đề xuất có thể bao gồm: xây dựng; tiếp cận và giáo dục cộng đồng; và đo lường, đánh giá và báo cáo kết quả và tác động của các hoạt động phục hồi.

Trong khi tập trung vào sự phục hồi lâu dài vùng Bờ Vịnh, cách tiếp cận này sẽ cho phép Hội đồng đầu tư vào các hoạt động cụ thể mà có thể được tiến hành trong thời gian gần nhằm giúp đảm bảo các kết quả có cơ sở để phục hồi sức khỏe tổng thể của hệ sinh thái.

Xây dựng Đề xuất có Hiệu quả

Đạo luật PHỤC HỒI chỉ đạo Hội đồng cấp kinh phí và thực hiện các dự án và chương trình thông qua các thành viên của nó. Hội đồng sẽ định kỳ yêu cầu các đề xuất từ mười một thành viên tiểu bang và liên bang của mình. Các thành viên Hội đồng cũng có thể gửi đề xuất thay mặt cho các Bộ lạc đã được liên bang công nhận. Các thành viên Hội đồng cá nhân có thể kêu gọi và sau đó chọn "bảo trợ" — gửi cho Hội đồng để xem xét — các dự án và/hoặc chương trình từ bất kỳ thực thể nào và quảng đại quần chúng. Hội đồng sẽ cung cấp cơ hội cho công chúng để đưa ra các ý kiến khôi phục hệ sinh thái thông qua trang web của mình và các cuộc họp công chúng, và các thành viên Hội đồng sẽ xem xét những ý kiến này khi xây dựng đề xuất của họ. Hội đồng sẽ khuyến khích sự phối hợp và hợp tác với những nỗ lực khác trong vùng.

Các đề xuất được gửi lên Hội đồng từ các thành viên của Hội đồng sẽ được đánh giá theo quy trình ba bước.

- **Xác nhận Đủ điều kiện** - Hội đồng sẽ kiểm tra tính hợp lệ của mỗi đề xuất (ví dụ như xác định xem đề xuất đó có đầy đủ và đáp ứng được các yêu cầu tối thiểu theo luật áp dụng hay không).
- **Xem xét Phối hợp** - Để tránh trùng lặp và tối đa hóa lợi ích từ sự hợp tác, Hội đồng sẽ xem xét các đề xuất đủ điều kiện cho các cơ hội phối hợp tiềm năng, cả trong các hợp phần khác của Đạo luật PHỤC HỒI và qua những nỗ lực phục hồi vùng Vịnh khác.
- **Đánh giá** - Hội đồng sẽ hợp tác đánh giá các đề xuất theo các Tiêu chí Đánh giá và sẽ lấy ý kiến của các chuyên gia ở lĩnh vực khoa học tốt nhất hiện có khi cần thiết. Theo sau sự đánh giá này, các đề xuất được kiến nghị sẽ được chuyển đến toàn bộ Hội đồng để xem xét thêm.

Hội đồng đã tuân theo quy trình được mô tả ở trên khi xây dựng FPL Ban đầu. Trong một số trường hợp trong khi hoàn thiện FPL Ban đầu, chỉ một phần của dự án/chương trình do một thành viên gửi được chọn để cấp kinh phí nhằm tối đa hóa hiệu quả của kinh phí chung. Các thành viên Hội đồng và công chúng đã đề nghị một số cải tiến trong bản nhận xét 2016 về xây dựng FPL Ban đầu của Hội đồng. Đặc biệt, nhiều người đề nghị cải thiện sự hợp tác giữa các thành viên Hội đồng trong việc phát triển các hoạt động phục hồi được đề xuất. Đạo luật PHỤC HỒI vốn thúc đẩy sự hợp tác như vậy bằng cách kết nối năm Tiểu bang vùng Vịnh và

sáu cơ quan liên bang với nhau trong nỗ lực chung là tiến tới phục hồi toàn diện vùng Vịnh. Nhất quán với quy định của Đạo luật PHỤC HỒI về khuyến khích thực hiện và cấp kinh phí cho các dự án tích hợp, các thành viên Hội đồng có thể phát triển các đề xuất dự án hoặc đề xuất chương trình có nhiều thành viên hoặc có sự kết nối giữa các thành viên.

Ngoài ra còn có nhu cầu rõ rệt là cần phối hợp chặt chẽ với những nỗ lực cấp kinh phí phục hồi và bảo tồn vùng Vịnh khác bao gồm NRDA, NFWF và các chương trình liên bang khác. Như đã trình bày trong FPL Ban đầu, sự phối hợp như vậy có thể giúp tận dụng các nguồn lực và tích hợp các nỗ lực phục hồi bổ sung.

Hội đồng cho rằng việc thúc đẩy hơn nữa sự hợp tác và phối hợp sẽ giúp Hội đồng tận dụng một loạt lớn các nguồn lực và chuyên môn giữa các thành viên và đối tác của Hội đồng nhằm cải thiện cả việc xây dựng và thực hiện các hoạt động phục hồi thuộc Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn. Hội đồng sẽ thực hiện những hành động sau đây trong vòng ba năm tới (2016-2018) để nâng cao sự hợp tác và phối hợp này:

- Tài trợ và tham gia các cuộc họp và hội thảo trong các năm 2016 và 2017 để thúc đẩy sự phối hợp và hợp tác giữa các thành viên và đối tác phục hồi (như NRDA và NFWF). Bằng cách phục vụ như là người kết nối giữa các nguồn tài trợ, Hội đồng tin rằng Hội đồng có thể đáp ứng hiệu quả hơn các mục đích và mục tiêu riêng của mình. Hội đồng công nhận rằng một phần quan trọng của sự hợp tác hiệu quả chính là tạo điều kiện thuận lợi cho sự tham gia có ý nghĩa của chính quyền, Bộ lạc, doanh nghiệp tư nhân, cộng đồng học thuật và kỹ thuật/khoa học, các NGOs, và công chúng ở địa phương, tiểu bang, trong khu vực và liên bang. Vấn đề trong nỗ lực này là cam kết điều tra cách thức mà kinh phí dự án trên các dòng kinh phí khác nhau, mà không bị trùng lặp hoạt động, có thể tối đa hóa các kết quả phục hồi. Phối hợp sớm các nỗ lực pháp lý trên toàn các thành viên Hội đồng cũng sẽ là trọng tâm của công việc này.
- Đánh giá tính hiệu quả của các khái niệm, bài học kinh nghiệm và thực hành tốt nhất được xây dựng trong các cuộc hội thảo này để có thể đưa vào trong quy trình xây dựng FPL tiếp theo, khi thích hợp.
- Xây dựng các Hướng dẫn Gửi bài rõ ràng hơn cho các bản nộp đề xuất nhằm tạo thuận lợi cho việc xây dựng các đề xuất hiệu quả và có tính phối hợp mà bao gồm nhân viên thông tin phù hợp và những người nhận xét khác cần để quyết định: (1) đề xuất đáp ứng các tiêu chí đủ điều kiện cơ bản như thế nào; (2) đề xuất tận dụng được khoa học, kỹ thuật, và quy trình hiện đại nhất hiện có như thế nào; và (3) khả năng đề xuất sẽ dẫn đến những lợi ích có thể đo lường và lâu dài cho hệ sinh thái, bao gồm, ví dụ như

quyết định liệu một dự án có khôi phục được các quá trình tự nhiên quan trọng và/hoặc tăng cường chức năng của hệ sinh thái hay không.

Hướng dẫn Gửi bài là thành tố quan trọng trong quá trình đánh giá và xem xét của Hội đồng, và sẽ được cập nhật định kỳ để xác định rõ ràng loại và mức độ chi tiết cần thiết để thực hiện một đánh giá mạnh mẽ và khách quan và trợ giúp Hội đồng trong việc xây dựng các FPL tương lai.

Các hành động được mô tả trên đây sẽ đem lại các dự án và chương trình tốt hơn và kết quả cuối cùng là một môi trường phục hồi nhanh hơn và bền vững hơn. Hội đồng sẽ tiếp tục làm việc để tăng cường quan hệ hợp tác, xác định cơ hội tận dụng, và giúp đảm bảo việc sử dụng hiệu quả nhất các nguồn lực được giao phó cho Hội đồng.

Chiến lược Kinh phí Mười Năm

Đạo luật PHỤC HỒI yêu cầu Hội đồng phải cung cấp một bản mô tả về cách thức mà các khoản tiền dự kiến được cung cấp cho Hội đồng từ Quỹ Ủy thác sẽ được phân bổ trong mười năm tiếp theo. Như kết quả của quá trình kiện tụng với BP và các bên có trách nhiệm khác trong năm 2013, Hội đồng đã không đưa bản Chiến lược Kinh phí Mười Năm vào trong Kế hoạch Ban đầu do không chắc chắn về số tiền và thời gian mà kinh phí đó có thể được cung cấp. Với số tiền và thời gian chính thức nhận các kinh phí đó giờ đã được xác định, Hội đồng phải đưa bản Chiến lược Kinh phí Mười Năm vào trong bản cập nhật Kế hoạch Toàn diện này.

Trong việc xây dựng Chiến lược Kinh phí Mười Năm, Hội đồng mong muốn đạt được những điều sau:

- Đảm bảo tuân thủ Đạo luật PHỤC HỒI;
- Cung cấp độ chi tiết hơn về cách thức Hội đồng sẽ giải quyết các mục đích và mục tiêu đó trong mười năm tiếp theo;
- Nâng cao tính chắc chắn, khả năng dự báo và định hướng cho việc lập kế hoạch dự án và chương trình;
- Duy trì tính linh hoạt thích ứng với các thông tin mới như thay đổi môi trường, tiến bộ khoa học, và thông tin phản hồi về sự hiệu quả của các hành động phục hồi đã qua và đang tiếp diễn; và
- Xây dựng trên những bài học kinh nghiệm trong quá trình phát triển FPL Ban đầu.

Để thực hiện những mục tiêu này, Chiến lược Kinh phí Mười Năm của Hội đồng bao gồm một tuyên bố về tầm nhìn, một cuộc thảo luận về tần suất các FPL trong tương lai, và các cải tiến đối với những cam kết của Hội đồng từ bản Kế hoạch Ban đầu.

Bản Chiến lược Kinh phí Mười Năm sẽ không xác định các dự án hoặc chương trình cụ thể, vì điều đó sẽ được thực hiện thông qua các FPL tiếp theo. Hội đồng công nhận nhu cầu cấp thiết phải xúc tiến sự phục hồi toàn diện và chuyên tâm đến việc đạt được kết quả theo cách hiệu quả và tiết kiệm. Tuy nhiên, việc xác định các hoạt động cụ thể tại thời điểm này có thể hạn chế khả năng thích ứng của Hội đồng với khoa học mới và mặt khác cải thiện cách thức mà Hội đồng xây dựng, cấp kinh phí và thực hiện các dự án trong vòng mười năm tới và xa hơn nữa.

Tuyên bố Tầm nhìn của Chiến lược Kinh phí Mười Năm

Hội đồng công nhận rằng một tuyên bố tầm nhìn rõ ràng và súc tích có thể giúp định hướng và hình thành các quyết định cấp kinh phí trong tương lai. Hội đồng cho rằng tuyên bố tầm nhìn của Hội đồng cho bản Chiến lược Kinh phí Mười Năm phải bao gồm sự tham chiếu đến cả kết quả môi trường mong muốn và quy trình sử dụng để đạt được điều đó. Hơn nữa, Hội đồng sẽ xây dựng dựa trên các kinh nghiệm phục hồi sâu rộng, chuyên môn khoa học, và các khả năng có sự tham gia thành viên đa dạng của các cơ quan tiểu bang và liên bang khác. Trí tuệ tập thể của Hội đồng là lớn hơn tổng của các phần riêng biệt cộng lại.

Hội đồng đã tìm cách nắm bắt tâm lý này cũng như các yếu tố quan trọng khác khi họ xây dựng tuyên bố tầm nhìn sau:

Một hệ sinh thái vùng Vịnh khỏe mạnh và phong phú đạt được thông qua sự hợp tác trên các dự án và chương trình phục hồi chiến lược.

Tần suất Danh sách Ưu tiên Tài trợ

Như đã nêu trong phán quyết với BP, Hội đồng sẽ nhận khoản thanh toán hàng năm khoảng 90 triệu đô la trong khoảng thời gian mười lăm năm (ngoại trừ năm thứ hai là khoảng 45 triệu đô la) để sử dụng trong Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn (Bảng 1). FPL là phương tiện mà qua đó những kinh phí này được phê duyệt cho các hoạt động phục hồi hệ sinh thái cụ thể. Hội đồng đã thông qua FPL Ban đầu vào tháng 12 năm 2015, bản này có thể được sửa đổi để đưa vào các phê duyệt kinh phí bổ sung. Những sửa đổi như vậy thường sẽ đòi hỏi các quyết định cấp kinh phí liên quan đến các hoạt động đã được liệt kê trong FPL là ưu tiên cần cấp kinh phí trong tương lai.

Đối với FPL tiếp theo, Hội đồng hình dung ra một quy trình xây dựng khoảng ba năm, bắt đầu bằng việc phê duyệt FPL ban đầu và bao gồm bản cập nhật của Kế hoạch Toàn diện, các hội thảo hợp tác và phối hợp nói ở trên, bản nộp đề suất và quá trình xét duyệt. Ngoài hướng dẫn cách tạo FPL tiếp theo, tiến tới Hội đồng sẽ xem xét phát triển các FPL trong tương lai khoảng

ba năm một lần; tuy nhiên, Hội đồng sẽ đánh giá tiến độ ý niệm này trong những năm tới để xác định xem nó có cần phải sửa đổi để nâng cao hiệu quả hơn nữa việc phục hồi toàn diện vùng Vịnh hay không.

Khả năng hỗ trợ các dự án quy mô lớn và tối đa hóa việc sử dụng các nguồn lực sẵn có, cũng như dự đoán của Hội đồng rằng các FPL trong tương lai sẽ bao gồm các dự án và danh mục dự án lớn hơn nhiều phản ánh số tiền sẵn sàng chi cho các hoạt động phục hồi, là những cân nhắc quan trọng trong việc phát triển con đường phía trước này. Hội đồng cũng thận trọng thiết lập một lịch trình chắc chắn và không thể thay đổi cho tần suất và số lượng các FPL trong thời gian tồn tại của Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn. Một lần nữa ở đây, Hội đồng mong muốn duy trì sự linh hoạt để thích nghi và sửa đổi quy trình FPL nhằm liên tục cải thiện và tối ưu hóa kết quả phục hồi hệ sinh thái.

Hỗ trợ các Dự án và Chương trình Quy mô Lớn

Một trong bốn Tiêu chí Ưu tiên của Đạo luật PHỤC HỒI kêu gọi Hội đồng cấp kinh phí cho:

"Các dự án và chương trình quy mô lớn dự kiến sẽ đóng góp lớn vào việc khôi phục và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, nghề cá, môi trường sống dưới biển và hoang dã, bãi biển, và các vùng đất ngập nước ven biển của hệ sinh thái vùng Bờ Vịnh."

Hội đồng sẽ tìm cách tối ưu hóa các lợi ích phục hồi hệ sinh thái bằng cách đẩy nhanh các giải pháp quy mô lớn có tính đến các điều kiện môi trường của khu vực đã cho tại vùng Vịnh. Điều này có thể đạt được thông qua sự kết hợp nhiều dự án kết nối hoặc một dự án hoặc chương trình lớn duy nhất. Các dự án và chương trình quy mô lớn có thể được tạo điều kiện thực hiện bởi sự hợp tác với NRDA, NFWF và/hoặc các chương trình tài trợ khác của liên bang.

Hạn chế số lượng các FPL cho phép Hội đồng thu gom các thanh toán hàng năm của BP trong khoảng thời gian vài năm trước khi giải ngân chúng cho các hoạt động phục hồi. Cách tiếp cận này cũng cung cấp cho Hội đồng thời gian tìm hiểu về các phương án tài trợ thay thế và tận dụng những cơ hội có thể được sử dụng để hỗ trợ cho các hoạt động quy mô lớn.

Tần suất FPL cũng liên quan đến năng lực của Hội đồng trong việc phối hợp và cộng tác hiệu quả với các đối tác tài trợ phục hồi tiềm năng, đặc biệt là NRDA và NFWF. Hiểu rõ về điều các đối tác này và các đối tác phục hồi khác đang làm rất cần thiết để tận dụng hiệu quả các nguồn lực, phối hợp các hoạt động phục hồi và tránh chồng chéo.

Bảng 2 và 3 cung cấp các mức kinh phí hàng năm cho Hội đồng và các đối tác phục hồi chính của

Bản dự thảo CẬP NHẬT KẾ HOẠCH TOÀN DIỆN năm 2016

Hội đồng. **Bảng 2.** Các kinh phí phân bổ từ ba dòng kinh phí lớn (kinh phí PHỤC HỒI, NRDA, NFWF) theo năm - thể hiện kinh phí cho mỗi năm từ 2011-2031.

NĂM	QUỸ ỦY THÁC-80%	NRDA	NFWF	Tổng Hàng năm
2011-2015	\$816,078,466	\$1,000,000,000**	\$850,000,000	\$2,666,078,466
2016	\$127,763,485		\$300,000,000	\$427,763,485
2017	\$303,448,276	\$489,655,172	\$500,000,000	\$1,293,103,448
2018	\$151,724,138	\$244,827,586	\$894,000,000	\$1,290,551,724
2019	\$303,448,276	\$489,655,172		\$793,103,448
2020	\$303,448,276	\$489,655,172		\$793,103,448
2021	\$303,448,276	\$489,655,172		\$793,103,448
2022	\$303,448,276	\$489,655,172		\$793,103,448
2023	\$303,448,276	\$489,655,172		\$793,103,448
2024	\$303,448,276	\$489,655,172		\$793,103,448
2025	\$303,448,276	\$489,655,172		\$793,103,448
2026	\$303,448,276	\$489,655,172		\$793,103,448
2027	\$303,448,276	\$489,655,172		\$793,103,448
2028	\$303,448,276	\$489,655,172		\$793,103,448
2029	\$303,448,276	\$489,655,172		\$793,103,448
2030	\$303,448,276	\$489,655,172		\$793,103,448
2031	\$303,448,274	\$489,655,178		\$793,103,452
	\$5,343,841,951*	\$8,100,000,000***	\$2,544,000,000	\$15,987,841,951

LƯU Ý:

* Không tính các khoản trả lãi trong tương lai; xem Bảng 1 để biết sự phân chia các hợp phần PHỤC HỒI.

** Ngày 20 tháng Tư năm 2011, các Ủy viên NRDA và BP đã đồng ý rằng BP sẽ cung cấp lên đến 1 tỷ đô la cho các dự án Phục hồi Sớm, theo các điều khoản của Hiệp định Khung, như là một bước mở đầu tiến tới phục hồi các nguồn tài nguyên thiên nhiên và dịch vụ bị tổn thương từ sự cố tràn dầu. Tính đến thời điểm hoàn tất Kế hoạch Phục hồi và Đánh giá Thiệt hại Theo Chương trình, có 65 dự án với tổng chi phí khoảng 877 triệu đô la đã được lựa chọn thông qua năm giai đoạn của kế hoạch Phục hồi Sớm. Số còn lại của những kinh phí này sẽ được trả theo các điều khoản của Nghị Định Đồng Thuận.

*** Không bao gồm 700 triệu đô la cho Quản lý Thích ứng hoặc Các Tình trạng Chưa biết. Theo Nghị Định Đồng Thuận, các Ủy viên có thể bắt đầu yêu cầu thanh toán từ BP cho Quản lý Thích ứng và các Tình trạng Chưa biết không được trước tháng 1 năm 2026.

Bảng 3. Dựa trên Nghị định Đồng thuận chính thức (<https://www.justice.gov/enrd/deepwater-horizon>), các phân bổ kinh phí NRDA từ bản Kế hoạch Phục hồi và Đánh giá Thiệt hại Theo Chương trình Chính thức (<http://www.gulfspillrestoration.noaa.gov/restoration-planning/gulf-plan/>), bao gồm kinh phí cho các loại phục hồi (hàng) và khu vực phục hồi (cột).

* Tổng phân bổ kinh phí phục hồi cho công tác Phục hồi Sớm; mỗi Loại Phục hồi; và theo dõi, quản lý thích ứng, và giám sát hành chính là 8,1 tỷ đô la (cộng thêm tới 700 triệu đô la cho quản lý thích ứng và các tình trạng chưa biết).

Bản dự thảo CẬP NHẬT KẾ HOẠCH TOÀN DIỆN năm 2016

Các Hạng mục Phục hồi Chính	Các Tình trạng Chưa biết	Trên toàn vùng	Vùng nước Mở	Alabama	Florida	Louisiana	Mississippi	Texas	Tổng Kinh phí Phục hồi*
1. Phục hồi và Bảo tồn Môi trường sống									
Môi trường sống Ngập nước, Ven biển và Gần bờ				65.000.000	5.000.000	4.009.062.700	55.500.000	100.000.000	4.234.562.700
Các Dự án về Môi trường sống trên Đất đo Liên bang Quản lý				3.000.000	17.500.000	50.000.000	5.000.000		75.500.000
Phục hồi Sớm (đến Giai đoạn IV)				28.110.000	15.629.367	259.625.700	80.000.000		383.365.067
2. Khôi phục Chất lượng Nước									
Giảm Dinh dưỡng (Nguồn Không tập trung)				5.000.000	35.000.000	20.000.000	27.500.000	22.500.000	110.000.000
Chất lượng Nước (ví dụ, các Biện pháp Xử lý Nước mưa, Khôi phục Thủy văn, Giảm Bồi lắng, v.v.)					300.000.000				300.000.000
3. Bổ Sung và Bảo Vệ Tài nguyên Sống ven Bờ biển và Trên biển									
Cá và Động vật Không Xương sống Theo Tầng nước			380.000.000						380.000.000
Phục hồi Sớm Cá và Động vật Không Xương sống Theo Tầng nước			20.000.000						20.000.000
Cá tầm			15.000.000						15.000.000
Rùa Biển	60.000.000	55.000.000	5.500.000	20.000.000	10.000.000	5.000.000	7.500.000	163.000.000	
Phục hồi Sớm Rùa biển	29.256.165						19.965.000	49.221.165	
Thực vật Thủy sinh Ngập nước						22.000.000		22.000.000	
Động vật Biển có Vú	19.000.000	55.000.000	5.000.000	5.000.000	50.000.000	10.000.000		144.000.000	
Chim	70.400.000	70.000.000	30.000.000	40.000.000	148.500.000	25.000.000	20.000.000	403.900.000	
Phục hồi Sớm Chim	1.823.100		145.000	2.835.000	71.937.300		20.603.770	97.344.170	
Cộng đồng Đáy Sâu và Mesophotic			273.300.000						273.300.000
Hàu	64.372.413		10.000.000	20.000.000	26.000.000	20.000.000	22.500.000	162.872.413	
Phục hồi Sớm Hàu			3.329.000	5.370.596	14.874.300	13.600.000		37.173.896	
4. Cung cấp và Tăng cường các Cơ hội Giải trí									
Cung cấp và Tăng cường các Cơ hội Giải trí				25.000.000	63.274.513	38.000.000	5.000.000		131.274.513
Phục hồi Sớm các Cơ hội Giải trí			22.397.916	85.505.305	120.543.167	22.000.000	18.957.000	18.582.688	287.986.076
5. Kiểm tra, Quản lý Thích ứng, và Giám sát Hành chính									
Kiểm tra và Quản lý Thích ứng		65.000.000	200.000.000	10.000.000	10.000.000	225.000.000	7.500.000	2.500.000	520.000.000
Giám sát Hành chính và Quy hoạch Toàn diện		40.000.000	150.000.000	20.000.000	20.000.000	33.000.000	22.500.000	4.000.000	289.500.000
Thanh toán NRD Quản lý Thích ứng cho các Tình trạng Chưa biết	700.000.000								700.000.000
Tổng Kinh phí NRD	\$700,000,000	\$349,851,678	\$1,240,697,916	\$295,589,305	\$680,152,643	\$5,000,000,000	\$295,557,000	\$238,151,458	

Xây dựng dựa trên các Cam kết của Hội đồng

Một yếu tố cơ bản của Kế hoạch Ban đầu là đưa vào năm cam kết của Hội đồng nhằm cung cấp hướng dẫn tổng quát cho con đường phía trước của Hội đồng. Những cam kết này chỉ có liên quan hiện nay và cung cấp một khung làm việc giá trị từ đó để xây dựng Chiến lược Kinh phí Mười Năm. Vào tháng 1 năm 2016, Hội đồng bắt đầu đánh giá hồi cứu về quy trình xây dựng FPL. Đánh giá này, trong đó bao gồm thông tin phản hồi từ các thành viên Hội đồng, công chúng và các Bộ lạc, đã giúp xác định và củng cố những bài học quan trọng áp dụng được với các hoạt động của Hội đồng trong tương lai. Trong đánh giá của Hội đồng về quy trình FPL, một số thành viên và bên liên quan đề nghị xây dựng nguyên tắc/cam kết chiến lược mà có thể giúp định hướng các hành động của Hội đồng trong mười năm tới. Cuộc thảo luận sau đây cung cấp sự tinh lọc và khuếch đại lớn hơn về các cam kết cơ bản của Hội đồng.

Cam kết cho một Phương án Tiếp cận Phục hồi Cấp độ Hệ sinh thái cho Khu vực

Hội đồng công nhận rằng các môi trường sống gò cao, cửa sông, và dưới biển được kết nối về mặt bản chất. Do đó, Hội đồng sẽ thúc đẩy phương án tiếp cận phục hồi cấp độ hệ sinh thái và quy mô cảnh quan mà không xét đến vị trí địa lý trong khu vực Vùng Vịnh. Một phương án tiếp cận phục hồi trong khu vực sẽ tận dụng các nguồn lực của Bờ Vịnh một cách hiệu quả hơn nữa và thúc đẩy sự phục hồi toàn diện Bờ Vịnh. Hội đồng công nhận rằng các hoạt động phục hồi hệ sinh thái trong khu vực cũng có thể có nhiều lợi ích cho con người (ví dụ, xã hội, kinh tế và văn hóa) và nhiều lợi ích cho môi trường, chẳng hạn như khôi phục các môi trường sống mà hỗ trợ bền vững cho các quần thể cá và động vật hoang dã đa dạng, trong khi cũng cung cấp một loạt các giá trị thương mại, giải trí, cũng như các sử dụng hệ sinh thái khác của con người.

Phương án Tiếp cận Cửa sông /Lưu vực sông

Phương án tiếp cận cửa sông/lưu vực sông là cách giải để quyết các thách thức về môi trường trong khu vực bằng cách xem xét các ứng suất môi trường, kêu gọi sự tham gia của các bên liên quan, và giải quyết một cách chiến lược các mục đích ưu tiên. Hội đồng xác định rằng phương án tiếp cận cửa sông/lưu vực sông sẽ là một công cụ hiệu quả để định hướng việc lựa chọn dự án và chương trình nhằm hỗ trợ phục hồi môi trường sống và chất lượng nước (Mục đích 1 và 2 - cũng là trọng tâm của FPL Ban đầu). Bằng cách xác định và tập trung vào các lưu vực sông (xem Hình 3), Hội đồng có thể đưa ra các quyết định tài trợ khó khăn theo cách mà tận dụng được nguồn lực phục hồi có hạn để có hiệu quả tối đa, trong khi cũng hỗ trợ việc lập kế hoạch, khoa học và các hoạt động khác mà đặt nền móng cho sự thành công trong tương lai.

Nhiều bên liên quan đã khuyến cáo Hội đồng về việc phân bổ các kinh phí hiện có theo cách hỗ trợ các dự án phục hồi rời rạc (mặc dù có thể mang lại lợi ích); Hội đồng đã được yêu cầu không thực hiện "các hành động phục hồi tùy tiện." Hội đồng chia sẻ quan điểm này và cho rằng tập

trung vào các lưu vực sông phối hợp với các hoạt động nền tảng trên toàn vùng Vịnh do FPL Ban đầu tài trợ là một cách tiếp cận mà Hội đồng có thể thực hiện để đảm bảo rằng các kinh phí tương lai sẽ được chi tiêu theo cách góp phần vào phục hồi toàn diện vùng Vịnh.

Hội đồng sẽ áp dụng cách tiếp cận lưu vực sông/cửa sông làm nguyên tắc lập kế hoạch chiến lược để xây dựng các FPL tương lai. Quan trọng là phải lưu ý rằng phương án tiếp cận lưu vực sông/cửa sông có thể không luôn luôn áp dụng được cho một số hoạt động mà có khả năng được cấp kinh phí theo Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn (ví dụ, một số hoạt động ngoài khơi hoặc trên toàn vùng Vịnh). Hội đồng cũng có thể cân nhắc các phương pháp lập kế hoạch khác bổ sung cho phương pháp tiếp cận lưu vực sông/cửa sông và có thể phù hợp xét về quy mô và độ phức tạp của việc phục hồi Vùng Vịnh.

Trong quá trình diễn ra các cuộc họp và hội thảo hợp tác mà Hội đồng sẽ tổ chức vào 2016-2017, Hội đồng sẽ xem xét khả năng sử dụng các khung quy hoạch của vùng. Những khung quy hoạch như vậy có thể bổ sung cho phương án tiếp cận lưu vực sông-cửa sông và cải thiện sự ra quyết định Hội đồng bằng cách đơn giản hóa các quy trình lập kế hoạch; tạo cơ hội để chia sẻ những bài học kinh nghiệm và đồng vận giữa các lưu vực sông có ứng suất tương tự; đảm bảo tính nhất quán với Đạo luật PHỤC HỒI bằng cách thúc đẩy các hợp tác xuyên biên giới; và đưa ra cách toàn diện để thúc đẩy sự phối hợp và hợp tác giữa các thành viên Hội đồng và các đối tác của chúng tôi.

Giải quyết Rủi ro, Tính bền vững và Khả năng Phục hồi

Những hệ sinh thái khỏe mạnh và bền vững rất cần thiết cho các cộng đồng ven biển phát triển mạnh và nhanh phục hồi. Trên khắp bờ biển vùng Vịnh, các nền văn hóa, kinh tế và xã hội đều được xây dựng và duy trì dựa trên các dịch vụ hệ sinh thái tự nhiên cung cấp nước sạch, thủy sản dồi dào, chống bão và nhiều thứ khác nữa. Việc mất và suy thoái thêm môi trường vùng Vịnh có thể làm giảm những lợi ích xã hội, văn hóa và kinh tế này. Bằng cách khôi phục và bảo vệ môi trường vùng Vịnh, Hội đồng có thể giúp các cộng đồng nâng cao khả năng phục hồi từ các thảm họa do thiên nhiên và do con người và phát triển bất chấp sự thay đổi của các điều kiện môi trường.

Khi Hội đồng tìm cách cải thiện quy trình lập kế hoạch tổng thể của mình nhằm đạt được kết quả là khôi phục toàn vùng Vịnh, Hội đồng cũng thừa nhận tầm quan trọng của việc tái lập cấu trúc và chức năng tự nhiên trên khắp vùng Vịnh để hệ sinh thái có thể cung cấp các lợi ích dài hạn, bền vững. Tầm quan trọng tương đối của lưu vực sông có thể được đánh giá về giá trị sinh thái, các ứng suất hệ sinh thái, kinh tế xã hội và cộng đồng và các giá trị văn hóa, trong số các yếu tố khác. Hội đồng công nhận nhiều hệ sinh thái có những khó khăn xuất phát từ sự thay đổi có hại của các đặc điểm cấu trúc, dẫn đến các biến chứng như suy thoái môi trường sống và

những thay đổi trong chế độ dòng chảy. Khôi phục hình thái địa điểm và các thuộc tính vật lý khác thường là một bước cần thiết cho sự thành công của phục hồi. Phục hồi môi trường sống để hỗ trợ các loài chủ chốt sẽ mang lại hơn nữa cấu trúc hệ sinh thái cấp độ cao và tái thiết lập mạng lưới thức ăn để hỗ trợ tính đa dạng sinh học. Cấu trúc và chức năng có mối liên kết chặt chẽ ở các vùng đất ngập nước, cửa sông và các hệ sinh thái khác. Tái thiết lập cấu trúc tự nhiên thích hợp có thể mang lại nhiều chức năng và dịch vụ hệ sinh thái có lợi. Đưa ra lại các quy trình sinh thái tự nhiên, chẳng hạn như chế độ lửa tự nhiên, dòng vào nước ngọt, và dẫn dòng trầm tích, cũng cần thiết để khôi phục và duy trì chức năng hệ sinh thái và duy trì tính toàn vẹn của hệ sinh thái.

Các mục đích và mục tiêu của Hội đồng được thiết kế để bao gồm nhiều loại hành động cần thiết để khôi phục sức khỏe và tính bền vững của hệ sinh thái trên toàn khu vực Bờ Vịnh. Để đáp ứng được các mục đích và mục tiêu của mình, Hội đồng phải xem xét một loạt lớn các hiểm họa về môi trường đã diễn ra, đang diễn ra và mới nổi. Ví dụ, nước biển dâng cao kết hợp ở một số khu vực liên tục lún có thể gây ra rủi ro nghiêm trọng cho các hệ sinh thái và cộng đồng ven biển, và cho chính các đầu tư phục hồi bờ biển của Hội đồng. Suy thoái chất lượng nước là một vấn đề môi trường khác tác động lên khả năng phục hồi và tính bền vững dẫn đến, trong số nhiều tác động khác, một trong những vùng thiếu dưỡng khí lớn nhất thế giới (gọi là "Vùng Chết") mà hình thành mỗi năm ngoài khơi bờ biển Louisiana và có thể đạt đến kích cỡ của tiểu bang New Jersey. Hội đồng cam kết sử dụng khoa học tiên tiến nhất để xem xét tương đối mực nước biển dâng cao, chất lượng nước, và các rủi ro khác vì họ ra các quyết định kinh phí phục hồi bờ biển. Hội đồng cũng cam kết làm việc với một loạt lớn các bên liên quan có quan tâm đến khả năng phục hồi ven biển.

Cũng có các rủi ro vốn có mà Hội đồng sẽ xem xét về tính hiệu quả của chính các dự án và/hoặc chương trình riêng lẻ kéo dài từ những tác động đến hiệu suất (do các sự kiện bất khả kháng như tác động của cơn bão) đến những thay đổi trong chi phí vượt quá mức kế hoạch dự phòng, mà có thể tác động đến khả năng hoàn thành dự án hoặc chương trình.

Cam kết Tận dụng các Nguồn lực và Quan hệ Hợp tác

Hội đồng sẽ tiếp tục khuyến khích sự hợp tác và đón chào các hỗ trợ khác về tài chính và kỹ thuật của cá nhân và công chúng nhằm tối đa hóa kết quả và ảnh hưởng. Những quan hệ hợp tác này sẽ tăng thêm giá trị thông qua sự tích hợp các kỹ năng, kiến thức và chuyên môn của khu vực công cộng và tư nhân.

Nếu tất cả các hoạt động được thực hiện đầy đủ, bản FPL Ban đầu sẽ tận dụng được khoảng 1,27 tỷ đô la về đầu tư vùng Vịnh bởi các thực thể khác. Điều này bao gồm các dự án đồng tài trợ với các tổ chức như Knobloch Family Foundation, xây dựng trên những hoạt động phục hồi

vùng Vịnh của nhiều đối tác của chúng tôi bao gồm NRDA, NFWF, và năng lực hiện có của các thành viên và những người khác xung quanh Vịnh Mexico.

Phối hợp, Cộng tác và Kết nối các Hoạt động Phục hồi vùng Vịnh

Như đã thảo luận trong phần về xây dựng bản FPL hiệu quả, Hội đồng công nhận rằng sự phối hợp và hợp tác giữa các thành viên và các đối tác phục hồi của chúng ta là rất quan trọng cho sự thành công của việc phục hồi vùng Vịnh. Bằng cách này Hội đồng tái khẳng định cam kết của mình cho sự phối hợp và hợp tác như vậy. Hội đồng cũng công nhận rằng họ có cơ hội lớn để giúp thúc đẩy đối thoại giữa các đối tác phục hồi vùng Vịnh bằng cách xác định những khoảng trống tiềm tàng làm hạn chế khả năng tập thể của chúng ta nhằm đạt được sự phục hồi quy mô lớn và đóng vai trò như người kết nối giữa các nguồn tài trợ.

Để đạt được cam kết này, Hội đồng sẽ tập trung vào bốn lĩnh vực sau đây:

- **Hợp tác và Tận dụng:** Hội đồng sẽ tìm cách thúc đẩy và tận dụng các mối quan hệ hợp tác công cộng, tư nhân và liên chính phủ để phát huy tối đa ảnh hưởng của các dự án và để tạo ra năng suất mới để sắp xếp thực hiện trong khi xây dựng năng lực của vùng cho sự quản lý tài nguyên tích hợp và dài hạn.
- **Điều phối/Cộng tác với những nỗ lực Phục hồi đang diễn ra khác:** Hội đồng sẽ tìm cách đảm bảo sự phối hợp đầy đủ và hiệu quả với những nỗ lực phục hồi Vùng Vịnh đang diễn ra và đã được lên kế hoạch khác nhằm tối đa hóa các lợi ích sinh thái và kinh tế xã hội, và tránh trùng lặp. Ví dụ Hội đồng có thể xúc tiến sự phục hồi toàn diện bằng cách xác định và giải quyết các nhu cầu hệ sinh thái quan trọng với mục đích là đạt được các lợi ích hệ sinh thái toàn diện.
- **Cộng tác "Hướng Lên":** Các thành viên Hội đồng sẽ cộng tác trong quá trình *xây dựng đề xuất* cho khoản kinh phí tiềm năng thuộc Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn. Phù hợp với quy định của Đạo luật PHỤC HỒI là khuyến khích thực hiện và tài trợ cho các dự án tích hợp, các thành viên Hội đồng có thể phát triển các đề suất dự án hoặc chương trình gồm có nhiều thành viên hoặc liên kết giữa các thành viên để sử dụng hiệu quả hơn thế mạnh và chuyên môn của từng thành viên.
- **Cộng tác "Hướng Xuống":** Hội đồng sẽ tiếp tục tổ chức các cuộc họp hợp tác khu vực trong suốt *giai đoạn thực hiện và theo dõi* dự án/chương trình FPL. Điều này sẽ giúp tối đa hóa kết quả và hiệu quả phục hồi hệ sinh thái và chia sẻ kiến thức và bài học kinh nghiệm để thông báo những nỗ lực thực hiện, giám sát, và quản lý thích ứng FPL trong tương lai.

Xúc tiến cam kết này, Hội đồng sẽ bảo trợ và tham gia vào các cuộc họp và hội thảo như đã nêu trên đây trong phần "Xây dựng Đề suất Hiệu quả".

Ngoài sự hợp tác hiện tại với NFWF, Hội đồng sẽ xem xét các phương thức hợp tác hiệu quả nhất với các Nhóm Ủy viên Thực hiện NRDA (gọi tắt là các TIG), và sẽ làm việc với các TIG riêng lẻ để đảm bảo sự phối hợp này có lợi cho sứ mệnh của cả hai chương trình. Hội đồng cũng sẽ cân nhắc việc chỉ định nhân viên giữ vai trò liên kết các quan hệ hợp tác phục hồi lớn khác trong vùng và tại lưu vực sông nhằm nâng cao hiệu quả của các nỗ lực phục hồi hệ sinh thái của Hội đồng.

Khám phá Cơ hội cho Kinh phí Bảo tồn Sáng tạo

Đánh bại thành công tất cả ứng suất sinh thái ở vùng Vịnh là một thử thách phức tạp vượt xa rất nhiều kinh phí phục hồi hiện tại và dự kiến. Hội đồng cam kết tối đa hóa hiệu quả của những kinh phí trong phạm vi cai quản của Hội đồng, trong khi cũng cố gắng giúp xác định và tận dụng các nguồn kinh phí mới để hỗ trợ công việc phục hồi hiện tại và tương lai. Ngoài các đối tác phục hồi hiện tại của chúng tôi như được nêu trong bản cập nhật Kế hoạch Toàn diện này, còn có các bên khác có sự quan tâm ngày càng tăng tới việc tham gia phục hồi hệ sinh thái. Ví dụ, các thực thể thuộc khối tư nhân và phi chính phủ đang tích cực tìm kiếm những cách thức mới và sáng tạo để mang lại nguồn vốn cho các hoạt động phục hồi. Với những hạn chế riêng của Hội đồng liên quan đến quy mô và phạm vi của thách thức phục hồi vùng Vịnh, Hội đồng hoan nghênh các đối tác tiềm năng này và rất quan tâm đến việc khám phá những cách thức mà những nỗ lực như vậy có khả năng trợ giúp Hội đồng thúc đẩy sứ mệnh của mình. Hội đồng cam kết mở cửa đối thoại và hợp tác trong tương lai với những đối tác như vậy trong "đấu trường" mới nổi này.

Cam kết Ràng buộc, Ấn nhập, và Minh bạch

Ý định của Hội đồng chính là tìm kiếm sự tham gia và đóng góp rộng rãi những bên liên quan khác nhau sinh sống, làm việc, và vui chơi ở khu vực vùng Vịnh vào cả công tác xây dựng Kế hoạch đang tiếp diễn cũng như lựa chọn và tài trợ cuối cùng cho các hoạt động phục hồi hệ sinh thái. Hội đồng sẽ tiếp tục cung cấp các cơ hội để tạo điều kiện cho sự hình thành các mối quan hệ đối tác và hợp tác chiến lược trên các dự án, chương trình và phương pháp tiếp cận phục hồi hệ sinh thái sáng tạo. Hội đồng dự định tiếp tục cung cấp cơ hội để công chúng tham gia phản ánh sự phong phú và đa dạng của các cộng đồng vùng Vịnh nhằm đảm bảo sự tham gia liên tục của công chúng vào các nỗ lực phục hồi của Hội đồng.

Trong quá trình xây dựng bản FPL Ban đầu, Hội đồng đã tôn vinh cam kết này bằng cách tổ chức vô số cuộc họp công chúng trên khắp vùng Vịnh và đăng tất cả các đề suất, tài liệu tuân thủ môi

trường và các tài liệu liên quan lên trang web của mình. Hội đồng cũng thành lập một thư viện ảo trên trang web của mình, trong đó một loạt lớn các văn bản của Hội đồng được công khai cho công chúng; công chúng cũng có thể đăng ký để nhận các cập nhật qua email trên trang web của Hội đồng (www.RestoreTheGulf.gov). Hội đồng đang xây dựng dựa trên cam kết của mình với các bên liên quan của vùng Vịnh bằng cách phát triển chính sách Bộ lặc để đảm bảo sự phối hợp và tham vấn hiệu quả với các bộ lặc được liên bang công nhận.

Duy trì và tăng cường sự Tham gia của Công chúng và Tính minh bạch

Hội đồng hoàn toàn đánh giá cao tầm quan trọng của sự tham gia mạnh mẽ, phong phú và dự đoán được của công chúng và duy trì sự minh bạch trong suốt quá trình hoạt động và ra quyết định. Hội đồng cam kết thiết lập và duy trì tiêu chuẩn cao nhất cho sự tham gia của công chúng và tính minh bạch. Cuối cùng, Hội đồng tái khẳng định các cam kết của mình đối với những điều sau đây:

- Việc đánh giá và lựa chọn dự án sẽ được tiến hành theo cách thức mở nhất có thể.
- Hội đồng sẽ hỗ trợ sự tham gia với tất cả mọi bên liên quan, bao gồm các cộng đồng thiểu số và các bộ lặc được liên bang công nhận.
- Hội đồng sẽ tinh chỉnh lại các quy trình của mình để xem xét các đóng góp của công chúng cho các bản dự thảo FPL trước khi hoàn thiện các sửa đổi cho bản FPL cuối cùng.
- Hội đồng sẽ tiếp tục khám phá cách sử dụng các webinar và các công cụ sáng tạo khác để nâng cao tính minh bạch và cơ hội cho công chúng tham gia.

Tuân thủ Môi trường Hiệu lực, Hiệu quả và Minh bạch

Như với tất cả các cơ quan liên bang, Hội đồng phải tuân thủ pháp luật của liên bang về môi trường, cũng như các quy định và Sắc Lệnh áp dụng. Việc tuân thủ các luật này và các yêu cầu khác là rất quan trọng để tránh những tác động bất lợi ngoài ý muốn, thông báo các quyết định tài trợ và cung cấp các cơ hội quan trọng cho công chúng tham gia. Điều quan trọng là Hội đồng phải tìm cách cải thiện hiệu suất và độ kịp thời của các rà soát cấp phép và pháp quy trong khi cũng đáp ứng được các yêu cầu theo luật định và đưa ra những phân tích sâu sát cho dự án phục hồi vùng Vịnh. Hội đồng cam kết đáp ứng tiêu chuẩn cao nhất về sự tuân thủ môi trường hiệu lực, hiệu quả và minh bạch.

Chiến lược Đội Đặc nhiệm đã kêu gọi cho sự rà soát cấp phép và pháp quy hiệu quả hơn cho các hoạt động phục hồi vùng Vịnh. Sự phối hợp và giao tiếp liên ngành giữa các thành viên Hội đồng sẽ giúp giải quyết mục đích đó. Ví dụ, trong một số trường hợp Hội đồng có thể sử dụng

các tài liệu NEPA hiện có của các thành viên của mình để giải quyết các trách nhiệm về tuân thủ môi trường. Điều này giúp Hội đồng xúc tiến việc thực hiện dự án trong khi giảm chi phí lập kế hoạch, điều đó có thể mang lại các đầu tư phục hồi và lợi ích sinh thái lớn hơn.

Theo đó, Hội đồng sẽ tham gia vào Nhóm Làm việc Phục hồi Môi trường Liên ngành Vùng Vịnh để tạo điều kiện cho sự phối hợp liên ngành sớm, phù hợp và hiệu quả; rà soát tuân thủ môi trường đồng thời cho các dự án phục hồi được đề xuất; chia sẻ thông tin khoa học và các thông tin quan trọng khác cho rà soát dự án và cấp phép; giải quyết các vấn đề và rào cản để thực hiện có hiệu quả các dự án phục hồi trên các dòng kinh phí phục hồi vùng Vịnh; và phát triển các công cụ và quy trình hiệu quả.

Hội đồng tin rằng họ có thể nâng cao cả hiệu suất và tính minh bạch thông qua cam kết cung cấp tài liệu tuân thủ môi trường gọn nhẹ và dễ đọc. Phù hợp với các quy định NEPA về Chất lượng Môi trường, Hội đồng sẽ tìm cách làm súc tích, rõ ràng các tài liệu tuân thủ môi trường và không có thông tin dư thừa. Điều này sẽ nâng cao tính minh bạch cho công chúng và tốc độ thực hiện phục hồi vùng Vịnh.

Cam kết Đưa ra Quyết định có Cơ sở Khoa học

Các quyết định được đưa ra theo Kế hoạch này sẽ dựa trên khoa học tốt nhất hiện có, và Kế hoạch sẽ phát triển theo thời gian để đưa vào khoa học mới, thông tin mới và các điều kiện thay đổi. Hội đồng sẽ phối hợp với cộng đồng khoa học để cải thiện quy trình ra quyết định và tạo điều kiện cho sự phối hợp khoa học trên nhiều nỗ lực phục hồi vùng Vịnh.

Phù hợp với cam kết này, Hội đồng đã tiến hành các đánh giá khoa học cho tất cả các đề xuất FPL Ban đầu và phê duyệt kinh phí cho một số sáng kiến để giúp đảm bảo rằng các quyết định tương lai của Hội đồng được dựa trên khoa học tốt nhất hiện có. Chúng bao gồm, ví dụ, sự phát triển của các công cụ khoa học để hỗ trợ khôi phục dòng vào nước ngọt và ưu tiên các hoạt động bảo tồn trong tương lai. Ngoài ra, Hội đồng sẽ cấp kinh phí cho Chương trình Đánh giá và Giám sát của Hội đồng cũng như một nghiên cứu về Hạ lưu sông Mississippi để hỗ trợ công tác quản lý sông toàn diện hơn. Kết quả của những nỗ lực có cơ sở khoa học này và các nghiên cứu khác sẽ tiếp tục thông báo về các FPL và các Cập nhật Kế hoạch Toàn diện trong tương lai.

Khoa học Tốt nhất Hiện có trong việc Lựa chọn Dự án và Chương trình

Đạo luật PHỤC HỒI yêu cầu Hội đồng phải "thực hiện các dự án và chương trình, sử dụng khoa học tốt nhất hiện có mà sẽ phục hồi và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, thủy sản, môi trường sống dưới biển và hoang dã, bãi biển, đất ngập nước ven biển, và nền kinh tế của vùng Vịnh."

Đạo luật PHỤC HỒI định nghĩa "khoa học tốt nhất hiện có" là khoa học mà:

- Tối đa hóa chất lượng, tính khách quan và tính toàn vẹn của thông tin, bao gồm thông tin thống kê;
- Sử dụng các số liệu kiểm tra chéo và công bố công khai; và
- Dẫn chứng rõ ràng bằng tài liệu và truyền đạt những rủi ro và bất ổn trong cơ sở khoa học cho những dự án đó.

Hội đồng giữ nguyên cam kết đảm bảo rằng các quyết định của họ được đưa ra dựa trên những thông tin khoa học tốt nhất hiện có.

Để đánh giá những dự án và chương trình được gửi tới trong suốt quá trình xây dựng FPL Ban đầu, Hội đồng đã sử dụng các chuyên gia thẩm định từ bên trong khu vực vùng Vịnh và trên toàn quốc để đánh giá từng đề xuất - ba nhận xét riêng biệt cho mỗi đề xuất. Trong khi những chuyên gia thẩm định này đã cung cấp những thông tin tuyệt vời, quá trình có thể được cải thiện và mở rộng để hợp nhất vào một ban chịu trách nhiệm điều hòa các nhận xét khác nhau và đánh giá các tương tác của dự án. Tiến tới, Hội đồng sẽ tiếp tục tìm kiếm và sử dụng các hỗ trợ khoa học bên ngoài cho phục hồi hệ sinh thái, bao gồm các ý kiến nhận xét của chuyên gia bên ngoài để đảm bảo các quyết định của Hội đồng được dựa trên khoa học tốt nhất hiện có và hỗ trợ cho sự phục hồi hệ sinh thái toàn diện. Cuối cùng, Hội đồng sẽ cập nhật và cải tiến quy trình áp dụng khoa học tốt nhất hiện có cho các đề xuất FPL. Các biện pháp này có thể bao gồm cập nhật các câu hỏi của quá trình xét duyệt, tiếp tục sử dụng chuyên gia thẩm định khoa học bên ngoài, và sử dụng một hoặc nhiều ban thẩm định khoa học. Những nỗ lực này sẽ trợ giúp nhân viên Hội đồng hoà giải các nhận xét khác nhau, đánh giá khả năng tương tác giữa các dự án và chương trình, và sử dụng cách tiếp cận có hệ thống để truyền đạt kết quả đánh giá khoa học cho Hội đồng và công chúng.

Cam kết Cung cấp Kết quả và Đo lường Ảnh hưởng

Hội đồng công nhận tầm quan trọng của công tác đo lường kết quả và ảnh hưởng nhằm đạt được kết quả hữu hình và đảm bảo rằng kinh phí được đầu tư theo cách có ý nghĩa. Hội đồng sẽ cân nhắc một loạt các phương pháp để đo lường và báo cáo kết quả và ảnh hưởng của các hoạt động thuộc Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn và sẽ đưa các yêu cầu về đo lường và báo cáo theo từng dự án hoặc chương trình cụ thể vào trong các thỏa thuận tài trợ với các thành viên Hội đồng.

Đo lường và Đảm bảo Thành công

Như đã nêu trong bản Đánh giá Môi trường Theo Chương trình của Hội đồng cho Kế hoạch Toàn diện Ban đầu, "... Hội đồng đang lập kế hoạch tận dụng các mục tiêu phục hồi trên cơ sở khoa học cho hệ sinh thái vùng Vịnh mà sẽ: (1) áp dụng các hệ thống tự nhiên và các công cụ lập mô hình kinh tế-xã hội để phân tích và ưu tiên cho các lựa chọn phục hồi; (2) xem xét các cơ hội để tận dụng lợi ích của các dự án đã thực hiện bởi người khác bằng cách tiến hành các dự án bổ sung; và (3) tận dụng sự quản lý thích ứng để xây dựng dựa trên các cơ hội phát sinh từ việc theo dõi và khoa học mới nhằm nâng cao lợi ích cho quốc gia." Hội đồng sẽ tiếp tục làm việc theo hướng hoàn thành cam kết đó, cũng như tìm cách cải thiện việc chuyển giao khoa học hệ sinh thái, giám sát và quản lý dữ liệu trên các lĩnh vực để báo cáo về thành công phục hồi nói chung. Ví dụ, tất cả các dự án và chương trình được Hội đồng cấp kinh phí sẽ phải có kế hoạch quản lý và giám sát dữ liệu để giúp đánh giá sự thành công lâu dài của dự án và đảm bảo dữ liệu được quản lý và công bố công khai.

Hội đồng cũng sẽ cấp kinh phí cho Nhóm Làm việc Đánh giá và Giám sát Hội đồng (gọi tắt là CMAWG) và phối hợp với các đối tác phục hồi của chúng tôi bao gồm các tổ chức hàn lâm, phi chính phủ, cũng như các bên liên quan khác trong vùng Vịnh có quan tâm đến việc phục hồi dựa trên cơ sở khoa học. Sự hỗ trợ cho CMAWG và các hoạt động phối hợp đang diễn ra thông qua hai dự án FPL: Chương trình Đánh giá và Giám sát Hội đồng (gọi tắt là CMAP) và Cộng đồng Hành động (gọi tắt là CoP) Giám sát Liên minh Vịnh Mexico (gọi tắt là GOMA). Nhìn chung, các hoạt động này sẽ tài trợ cho việc xây dựng các thành phần nền tảng cơ bản cho hoạt động giám sát trên toàn vùng Vịnh để đo lường ảnh hưởng có lợi của các đầu tư vào phục hồi, đảm bảo các dự án và chương trình được đánh giá và báo cáo lên Hội đồng, thúc đẩy sự phối hợp với cộng đồng khoa học để cải thiện quy trình ra quyết định, và cải thiện hoạt động quản lý thích ứng dựa trên cơ sở khoa học và sự giám sát hệ sinh thái trong vùng cũng như ở cấp độ dự án.

Hội đồng sẽ sử dụng các nhân viên của mình, CMAWG, CoP, và phối hợp với các đơn vị khác như một phương tiện để xây dựng các tiêu chuẩn và nghi thức giám sát chung cho các dự án và chương trình của Hội đồng; các chỉ số và số liệu cho phục hồi và bảo tồn thành công (bao gồm chức năng, lợi ích và dịch vụ sinh thái) theo dự án, khu vực và/hoặc lưu vực sông; xác định các khoảng trống dữ liệu trong việc đánh giá sự thành công của công tác phục hồi toàn vùng Vịnh; và đánh giá các công cụ để đo lường lợi ích toàn vùng Vịnh. Hội đồng cũng sẽ khám phá sự phát triển của các công cụ mới, nếu có, để hỗ trợ công việc của Hội đồng và giải quyết những bất ổn lớn trong các hành động phục hồi. CMAWG cũng sẽ hỗ trợ trong việc xây dựng kế hoạch quản lý thích ứng của Hội đồng và làm việc với các nhân viên của Hội đồng để soạn thảo một kế hoạch quản lý dữ liệu cho Hội đồng nhằm đảm bảo dữ liệu tồn tại trong thời gian dài, được sử dụng để đánh giá sự thành công của dự án, và hỗ trợ việc lựa chọn dự án trong tương lai. Ngoài ra, Hội đồng cũng sẽ tìm hiểu những cơ hội tạo nên sự thống nhất và cộng tác với các nỗ

Bản dự thảo CẬP NHẬT KẾ HOẠCH TOÀN DIỆN năm 2016

lực NRDA ở nơi thích hợp. Ví dụ, điểm giao giữa các nỗ lực CMAWG với Nhóm làm việc Giám sát và Quản lý Thích ứng NRDA Vất chéo TIG có thể mang lại các hiệu quả khoa học và theo chương trình quan trọng.

Điều này và những hành động khác sẽ cải thiện kết quả phục hồi hệ sinh thái và đo lường tác động cũng như báo cáo, và hỗ trợ phát triển các mô hình hệ sinh thái địa phương và khu vực. Công việc này sẽ giải quyết những bất ổn lớn liên quan đến phục hồi để quản lý một cách thích ứng và thông tin về các quy trình ra quyết định của Hội đồng liên quan đến các đầu tư hệ sinh thái.

Các Kế hoạch Chi tiêu của Tiểu bang - Hợp phần Tác động Tràn dầu

Giới thiệu

Trong khi Hội đồng sẽ lựa chọn và cấp kinh phí cho các dự án và chương trình để phục hồi hệ sinh thái bằng kinh phí của Hợp phần Phục hồi do Hội đồng Lựa chọn, thì kinh phí của Hợp phần Tác động Tràn dầu sẽ được đầu tư vào các dự án, chương trình, và hoạt động do các Tiểu bang Vùng Vịnh xây dựng và được nêu trong các bản Kế hoạch Chi tiêu của Tiểu bang (gọi tắt là các SEP) đã được phê duyệt. Đạo luật PHỤC HỒI phân bổ 30 phần trăm của Quỹ Ủy thác cho các tiểu bang theo công thức do Hội đồng thiết lập thông qua quy định, và được chi theo các SEP riêng lẻ. Mỗi tiểu bang sẽ xây dựng một SEP mô tả cách mà tiểu bang đó sẽ giải ngân số tiền được phân bổ cho họ theo Hợp phần Tác động Tràn dầu như thế nào. Những dự án và chương trình này sẽ được thực hiện thông qua tài trợ đến các Tiểu bang theo cách phù hợp với các yêu cầu của Đạo luật PHỤC HỒI cũng như các mục đích và mục tiêu của Kế hoạch Toàn diện.

Hỗ trợ Lập Kế hoạch cho Xây dựng các SEP

Vào tháng Tám năm 2014, Hội đồng công bố một Điều lệ Tối hậu Tạm thời trong *Tạp chí Đăng ký Liên bang* để các Tiểu bang Vùng Vịnh và Liên doanh Vùng Vịnh Florida nhận kinh phí xây dựng các SEP. Điều lệ Tối hậu được công bố vào ngày 13 tháng 1 năm 2015 và cho phép mỗi tiểu bang tiếp nhận lên đến năm phần trăm của kinh phí hiện có theo Hợp phần Tác động Tràn dầu để xây dựng các SEP.

Các Phân bổ Kinh phí

Vào ngày 29 tháng 9 năm 2015, Hội đồng công bố quy định dự thảo của Hợp phần Tác động Tràn dầu trong *Tạp chí Đăng ký Liên bang* cho thời hạn 30 ngày lấy ý kiến công chúng. Quy định dự thảo được công bố theo yêu cầu của Đạo luật PHỤC HỒI rằng Hội đồng phải thành lập theo quy định một công thức, thực hiện các tiêu chí đặt ra trong 33 U.S.C § 1321 (t)(3)(A)(ii) cho phân bổ kinh phí của Hợp phần Tác động Tràn dầu và giải ngân cho mỗi tiểu bang, việc này dựa trên bình quân gia quyền của ba tiêu chí sau đây:

- 40 phần trăm dựa trên số dặm đường bờ biển tương ứng ở mỗi Tiểu bang Vùng Vịnh mà bị nhiễm dầu vào hoặc trước ngày 10 tháng 4 năm 2011, so với tổng số dặm đường bờ biển bị nhiễm dầu do hậu quả của sự cố tràn dầu *Deepwater Horizon*.
- 40 phần trăm dựa trên tỷ lệ nghịch khoảng cách trung bình tính từ giàn khoan di động

ngoài khơi *Deepwater Horizon* tại thời điểm vụ nổ đến điểm gần nhất và xa nhất của bờ biển nơi bị nhiễm dầu của mỗi Tiểu bang Vùng Vịnh.

- 20 phần trăm dựa trên dân số trung bình trong bản điều tra dân số mười năm một lần vào năm 2010 của các quận ven biển tiếp giáp với Vịnh Mexico bên trong mỗi Tiểu bang Vùng Vịnh.

Vào ngày 9 tháng 12 năm 2015, Hội đồng PHỤC HỒI đã bỏ phiếu thông qua điều lệ tối hậu (https://www.restorethegulf.gov/sites/default/files/SICR_FINAL_Approved_Dec_9.pdf) và đăng điều lệ tối hậu trên *Tạp chí Đăng ký Liên bang* vào ngày 15 tháng 12 năm 2015 (https://www.federalregister.gov/agencies/gulf-coast-ecosystem-restoration-council#recent_articles). Điều lệ có hiệu lực vào ngày 4 tháng 4 năm 2016 khi tòa án Liên bang ở bang Louisiana phê duyệt và ký nghị định đồng thuận.

Sử dụng công thức và thông tin được nêu trong Điều lệ, việc phân bổ kinh phí của Hợp phần Tác động Tràn dầu giữa năm Tiểu bang như sau:

- Alabama – 20,40 phần trăm
- Florida – 18,36 phần trăm
- Louisiana – 34,59 phần trăm
- Mississippi – 19,07 phần trăm; và
- Texas – 7,58 phần trăm.

Hướng dẫn SEP Cập nhật

Vào ngày 17 tháng 3 năm 2016, Hội đồng đã cập nhật các Hướng dẫn mô tả các thành phần phải có của một SEP, quy trình gửi SEP, và các tiêu chuẩn mà theo đó Chủ tịch Hội đồng sẽ đánh giá SEP. Hướng dẫn này cũng mô tả các yêu cầu đối với hoạt động lập kế hoạch SEP được cho phép bởi Điều lệ Tối hậu về Phân bổ Kinh phí Lập Kế hoạch Hợp phần Tác động Tràn dầu theo Đạo luật PHỤC HỒI (80 FR 1584). (https://www.restorethegulf.gov/sites/default/files/SEP-Guidelines_Approved-20160317.pdf). Việc lập kế hoạch các Kế hoạch Chi tiêu của Tiểu bang và các SEP (ngay khi được phê duyệt) có thể xem tại: <https://www.restorethegulf.gov/spill-impact-component>.

Kết luận - Con đường Phía trước

Hội đồng chủ định đóng một vai trò quan trọng trong việc giúp đảm bảo rằng các nguồn tài nguyên thiên nhiên của Vùng Vịnh là bền vững và sẵn sàng cho các thế hệ tương lai. Kinh phí phục hồi vùng Vịnh hiện có và trong tương lai thể hiện cơ hội và trách nhiệm to lớn cho Hội đồng và tất cả các bên liên quan trong khu vực Vùng Vịnh.

Trong những tháng và năm tới, Hội đồng sẽ tập trung nỗ lực của mình vào sự hợp tác - trong và giữa các thành viên và với các đối tác phục hồi khác - nhằm tận dụng tối ưu mọi kinh phí đã có. Thông qua sự hợp tác có tập trung như vậy, Hội đồng có thể tạo thuận lợi cho quá trình phục hồi tổng thể, quy mô lớn và có phối hợp. Thật vậy, là một cơ quan liên bang bao gồm năm Tiểu bang Vùng Vịnh và sáu cơ quan liên bang, Hội đồng có vị trí đặc biệt là tiến tới phục hồi hệ sinh thái toàn diện trên khắp vùng Vịnh Mexico.

Sự tham gia hiện tại của những người đang sống, làm việc và vui chơi ở khu vực vùng Vịnh là rất quan trọng để đảm bảo rằng các khoản tiền này được sử dụng một cách khôn ngoan và hiệu quả. Hội đồng cảm ơn tất cả những người đã ủng hộ và tham gia vào công việc của Hội đồng cho đến nay. Đóng góp của bạn là cần thiết trong suốt bốn năm qua và sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng khi Hội đồng tiến tới hoàn thành sứ mệnh khôi phục lại vùng Vịnh.